



BẢN TIN THÀNH TỰU KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

BẢN TIN THÁNG 4/2016

(Phục vụ cung cấp thông tin trọn gói)

CƠ QUAN BIÊN SOẠN VÀ PHÁT HÀNH:

**TRUNG TÂM THÔNG TIN KH&CN
TP.HCM**

Mọi chi tiết xin liên hệ

Phòng Cung cấp Thông tin

Địa chỉ: 79 Trương Định (lầu 1), Phường Bến
Thành, Quận 1, TP. HCM

ĐT: 08. 3824 3826

08. 3829 7040 (102, 202,203)

Fax: 08. 3829 1957

E-mail: cungcapthongtin@cesti.gov.vn

A.THÔNG TIN THÀNH TỰU

- Sáng chế cho môi trường của công nhân Phú Yên
- Quả ngọt từ... "thùng sáng kiến"
- Nông dân sáng chế máy cấy giúp vợ việc đồng áng
- Nông dân sáng chế ổ điện đa năng nhiều tính năng ưu việt
- Nông dân trẻ chế tạo máy nông nghiệp đa năng
- Máy xới cải tiến - nông cụ hiệu quả được nhiều người lựa chọn
- Mô hình dây chuyền đếm và phân loại sản phẩm
- Thầy giáo làng chế tạo máy làm đất mía tăng năng suất lao động
- Học sinh lớp 11 và thiết bị biến nước mặn thành ngọt
- Hạn chế trộm cướp xe máy nhờ hệ thống báo động thông minh

- Tro bay thành vật liệu chịu lực tốt hơn cả bê tông thường
- Nhóm sinh viên sáng chế xích lô chạy bằng... năng lượng mặt trời
- Học sinh Việt giành giải cao nhất cuộc thi công nghệ trẻ tại Nhật Bản
- Việt Nam thử nghiệm thành công lớp máy bay bơm hơi không sấm
- Chế tạo băng gạc cầm máu từ tinh chất lá tía tô

B. THÔNG TIN SÁNG CHẾ VIỆT NAM

C. HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

I. Sở Khoa học và Công nghệ TP. Hồ Chí Minh

1. Nghiệm thu đề tài

2. Giám định đề tài

II. Các đơn vị trong nước: Nghiệm thu đề tài/Dự án

A.THÔNG TIN THÀNH TỰU

✚ Sáng chế cho môi trường của công nhân Phú Yên

Công nhân Trần Quang Hội (trú phường Phú Thạnh, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) đã sáng chế chiếc máy cắt gạch tường được lắp thêm bộ phận thu bụi, hạn chế lượng bụi khi cắt tường bay ra môi trường, ảnh hưởng sức khỏe của chính người làm và cả gia chủ.

Chia sẻ ý tưởng, anh Hội cho hay: Nhận thấy việc công nhân phải đục vách tường để thiết kế đường dây điện, đường ống nước (đối với hệ thống điện nước lộ thiên) bằng phương pháp thủ công vẫn gây hạn chế và giảm tính thẩm mỹ trong ngôi nhà.

Là một công nhân chuyên ngành điện, anh Hội quyết định sẽ khắc phục những hạn chế đó. Sử dụng chiếc máy cắt tường hiện được bán trên thị trường sáng chế thêm một thiết bị để ngăn hút bụi từ tường gạch thả ra.



Chủ nhân sáng chế máy cắt gạch tường không bụi Trần Quang Hội.

Từ khi có thiết bị máy cắt tường ra đời, đã tạo ra nhiều công năng trong thiết

kế xây dựng, nhất là trong kỹ thuật bút nổi hệ thống điện-nước của nhà ở hay các công trình liên quan khác.

"Thiết bị máy cắt tường ngay từ đầu nhà thiết kế không tạo ra hệ thống hút bụi, cho nên khi thực hiện cắt tường trong thi công đã làm bụi tường bay ra ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường cho người thợ, gia đình và môi trường sống của dân cư xung quanh, thậm chí còn ảnh hưởng tới sức khỏe của những người hít phải thứ bụi này", anh Hội nói.

Do đó, việc sáng tạo đưa ra mô hình Máy cắt tường không bụi để hỗ trợ cho người thợ thoải mái hơn trong lúc thao tác nghề nghiệp. Tạo cho công trình (nhà ở, trụ sở làm việc...) tương đối sạch sẽ bởi không còn có bụi rơi vãi xuống nền nhà bụi bay bám trên tường nhà...

Chia sẻ thêm về các bước vận hành khi thi công, anh Hội cho biết thêm: Đầu tiên gắn lưới cửa và hệ thống (Tùy theo chất liệu tường, phải thay đổi mẫu lưới cửa). Sau đó cắm điện, thao tác đường cắt, căng tay lưới. Bước 2 ta thấy trong quá trình máy hoạt động, bụi sẽ văng ra đưa lên hộp nhựa do máy quạt hút (chế độ quay ngược lại, như máy hút phòng họp, phòng ngủ). Bước 3 khi bụi đã hút chứa đầy hộp, chúng ta tháo nắp hộp để đổ bụi ra... và tiếp tục thao tác.

Giải pháp của anh không chỉ giúp hút bụi bản mà còn góp phần bảo vệ môi trường, hạn chế bụi trong thi công các

công trình, đồng thời tạo nên nét thẩm mỹ chung tổng thể công trình. Máy cắt gạch không bụi chủ yếu là tận dụng những phế phẩm vật liệu: Linh kiện máy vi tính (quạt nguồn, các thiết bị khác liên quan...) để khi thi công giảm bớt giờ lao động và giảm bớt chi phí giá thành của người chủ nhà. Toàn bộ chi phí sản phẩm khoảng trên 30.000đ.

ThS. Nguyễn Hoài Sơn- Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Phú Yên, Trưởng Ban tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật lần thứ VI, cho rằng:

Sáng kiến Máy cắt gạch không bụi của anh Hội là một trong những sáng kiến, những giải pháp hữu ích được ứng dụng vào thực tế nhằm giúp cộng đồng bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe người dân trước môi trường bị ô nhiễm như hiện nay.

Sáng chế Máy cắt gạch không bụi đã đạt giải Khuyến khích trong Hội thi Sáng tạo kỹ thuật lần thứ VI và được nhiều người ưa chuộng.

Theo baodatviet.vn, 11/03/2016

[Trở về đầu trang](#)

Quả ngọt từ... “thùng sáng kiến”

Phong trào “thùng sáng kiến” đã được Đoàn thanh niên phối hợp cùng các đoàn thể trong Công ty cổ phần chế biến hàng xuất khẩu Cầu Tre (TP.HCM) phát động. Từ đây, nhiều công nhân trẻ đã được vinh danh.



Bạn Lê Hồ Minh Bằng (phải) cùng công nhân bên máy in date (hạn sử dụng) tự động được gắn với máy Zap (nhồi định lượng) - Ảnh: K.Anh

Bạn Lê Hồ Minh Bằng (28 tuổi), công nhân kỹ thuật xưởng xúc xích, đã được Thành đoàn TP.HCM trao giải thưởng Nguyễn Văn Trỗi dành cho những công nhân có nhiều sáng kiến năm 2015.

“Thấy những gì còn bất cập trong quá trình sản xuất, vận hành máy móc thì đề xuất lãnh đạo tạo điều kiện cải tiến để hiệu quả hơn trong lao động sản xuất” - Bằng bộc bạch về những sáng kiến của anh tại đơn vị.

Sáng kiến nhỏ - lợi ích to

Năm 2010, Bằng đầu quân về công ty sau khi tốt nghiệp Trường cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng. Thấy mọi người góp ý nhiều cho phong trào “thùng sáng kiến” nhưng bản thân chưa góp được ý tưởng nào, Bằng trăn trở tìm tòi trong quá trình làm việc.

Bằng thắc mắc nhiều công đoạn của xưởng đã tự động hóa, chỉ còn khâu in date (hạn sử dụng) trên cây xúc xích lại phải làm thủ công. Khâu này từ trước đó cần đến năm nhân công nhưng chỉ đảm nhận công việc đặt cây xúc xích vào máy in date rồi xếp lên chuyên chạy vào khâu đóng gói... Bằng đề xuất lãnh đạo cho in

thử nghiệm tự động ngay tại máy Zap (nhồi định lượng).

“Tôi thấy công nhân đặt xúc xích để in date có lúc cũng bị lem vào chỗ đã có hình hoặc chữ trên thân cây xúc xích, khiến người đọc sẽ thấy khó chịu. Còn nếu in tự động thì mình chọn vị trí và sẽ đều tăm tắp” - Bằng cho biết.

Nhưng không phải “dễ ăn” ngay khi thử nghiệm, vì in date trước khi đưa xúc xích vào khâu tiệt trùng, mực in bị nhòe ngay sau khi đi qua nhiệt độ cao. Bằng tưởng sáng kiến của mình có thể phải đi vào... sọt rác. Nhưng anh tiếp tục mày mò và phát hiện có thể thay đổi loại mực in khác chịu được nhiệt để đảm bảo không nhòe.

Cuối cùng chiếc máy in lắp kèm với chiếc máy nhồi đã hoạt động ăn khớp cùng loại mực in mới. Điều đó đã hóa giải tất cả hạn chế mắc phải khi áp dụng sáng kiến của Bằng vào thực tiễn. “Phải mất gần bốn tháng trầy trật thì sáng kiến của tôi mới thành công nhờ sự góp sức của cả tập thể” - Bằng cười chia sẻ.

Chỉ tính tiền công lao động của năm người và số tiền điện tiết kiệm từ việc làm thủ công chuyển qua tự động hóa, công trình đã làm lợi hơn 300 triệu đồng mỗi năm.

Là người trực tiếp đứng máy Zap - nhồi xúc xích nay kết hợp thêm máy in date tự động, anh Hứa Thanh Quân cho biết: “Công việc của tôi chỉ thêm mỗi phần cài tự động máy in date cùng việc khởi động máy Zap mà tiết kiệm được bao nhiêu cho công ty, tôi thấy đây là một cách làm rất hiệu quả”.

Nâng niu từng ý tưởng sáng tạo

Không dừng lại ở sáng kiến tự động hóa khâu in date cho xúc xích, Bằng còn đề xuất áp dụng cách rút ngắn thời gian làm nguội xúc xích ở công đoạn tiệt trùng. Theo quy trình khi làm nguội, nhiệt độ được hạ từ 121 độ C xuống dưới 35 độ C, sau đó xúc xích được chuyển qua công đoạn rửa.

Sau thời gian theo dõi, Bằng thấy đến thời điểm xúc xích khoảng 43 độ C thì nhiệt độ của nước làm nguội cũng nóng tương đương, anh đề xuất lấy xúc xích ngay khi xuống đến 43 độ C, sau đó để nguội tự nhiên và đến 35 độ C thì đem rửa.

“Sau khi làm thí điểm, chúng tôi kiểm tra chất lượng sản phẩm không bị ảnh hưởng gì và cho áp dụng luôn. Nhờ vậy tiết kiệm được chi phí điện, nước, máy móc cho đơn vị. Từ những sáng kiến nhỏ của công nhân chúng tôi tích lũy lại đã làm lợi cho công ty, góp phần tăng sức cạnh tranh với các đơn vị khác về giá thành sản xuất” - chị Nguyễn Thị Hồng Vân, phó giám đốc nhà máy chế biến thực phẩm thuộc Công ty chế biến xuất khẩu Cầu Tre, cho biết.

Chị Nguyễn Thị Lương, bí thư Đoàn công ty, cho biết “thùng sáng kiến” kèm giấy, bút được Đoàn thanh niên lắp đặt tại từng xưởng sản xuất để ai cũng có thể đến đó viết những sáng kiến hay ý tưởng của mình gửi đến đội ngũ quản lý.

Nhờ thế, nhiều ý tưởng góp ý đã giúp đơn vị cải tiến hơn trong quá trình sản xuất, năng suất tăng lên. Đó cũng là cách để đảm bảo đời sống người công nhân. Khi phong trào trở thành nếp suy

ngĩ, kích thích mọi người tìm tòi, lúc ấy mọi người không cần trình bày bằng giấy mực nữa, và “thùng sáng kiến” cũng hoàn thành sứ mệnh của nó.

“Bây giờ ai có ý tưởng góp ý sẽ trình bày ngay với người quản lý trực tiếp tại các xưởng. Chúng tôi trân trọng từng sáng kiến của người lao động. Mọi ý tưởng đều được ghi nhận và công đoàn, Đoàn thanh niên công ty sẽ trao quà tặng khích lệ mọi người tiếp tục tìm tòi góp sức cho đơn vị” - chị Lương cho hay.

Trong khi đó chị Hồng Vân cho biết công ty xem công nhân như tài sản của đơn vị. Chính vì thế ngoài việc nâng niu từng ý tưởng sáng kiến, đơn vị cũng quan tâm chăm lo đời sống cho anh em công nhân thông qua việc hỗ trợ chỗ ở miễn phí, những chuyến xe miễn phí về quê dịp tết...

“Bạn Lê Hồ Minh Bằng không chỉ

là một công nhân giỏi có nhiều sáng kiến trong lao động mà còn là bí thư chi đoàn nhiệt tình với phong trào của công nhân. Bằng luôn tìm tòi, học hỏi không chỉ để làm tốt công việc của mình, mà còn tích cực choàng gánh công việc cho đồng nghiệp” - chị Lương nói về Bằng.

Góp lời, chị Hồng Vân nhận định: “Chúng tôi rất trân trọng và ghi nhận sáng kiến của bạn Bằng vì đã góp phần cải tiến quy trình sản xuất, góp phần làm lợi cho đơn vị. Bằng là một trong những công nhân hiếm hoi của công ty được mọi người bình chọn đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tổng công ty luôn”.

Theo tuoitre.vn, 28/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

✚ Nông dân sáng chế máy cấy giúp vợ việc đồng áng

Máy cấy không động cơ của lão nông quê Ninh Bình có thể làm việc gấp 5 lần so với một người thợ cấy thành thạo.

Từ đồng phế liệu bỏ đi, lão nông Vũ Văn Dung (54 tuổi, ở xã Yên Mạc, Yên Mô, Ninh Bình) đã chế tạo thành công máy cấy lúa không động cơ giúp nông dân giảm chi phí, bớt khó nhọc trên những cánh đồng quê.



Ông Dung bên "đứa con tinh thần" mà ông mất nhiều năm để sáng chế ra. Ảnh: *Phuong Vy*.

Ông Dung vốn là thợ sửa xe máy. Không qua trường lớp nào nhưng hơn 20 năm làm nghề cho ông nhiều kiến thức thực tiễn về cơ. Nhà có 5 sào lúa, vì làm nghề sửa chữa xe máy chiếm hết thời gian

nên ông không giúp được vợ công việc đồng áng. “Thấy vợ quanh năm vất vả, chân lấm tay bùn, nhất là vào mỗi vụ cấy nên tôi nung nấu ý tưởng chế tạo chiếc máy cấy lúa để giúp bà đỡ cực nhọc và giảm bớt chi phí gieo trồng”, ông Dung chia sẻ.

Ba năm trước, ông Dung bắt tay vào thực hiện ý tưởng. “Ban đầu, ai cũng cho rằng tôi không bình thường vì họ nghĩ, chỉ có những nhà khoa học mới sáng chế được máy móc hiện đại. Hơn nữa, chiếc máy cấy nào cũng cần đến động cơ, còn tôi thì đi theo hướng khác”, ông nói và cho hay bỏ qua nhiều lời gièm pha ông vẫn quyết tâm thực hiện ý tưởng.

Mày mò nghiên cứu cả năm trời, ông Dung cũng chưa cho ra được chiếc máy như mong muốn. Cứ vẽ mô hình xong lại xóa bỏ vì không đúng với ý tưởng, ông phải làm lại. Cả cuốn vở học sinh ông vẽ chỉ chít những mô hình, bộ phận của chiếc máy cấy. Ông lao vào nghiên cứu các tài liệu trên mạng đến cả quên ăn, bỏ bê công việc đang làm. Có lúc thấy ông cứ ngẩn ngơ suy nghĩ lung tung, người vợ cho rằng ông bị lẫn thần thật. Nhiều đêm đang ngủ mà suy nghĩ được ý tưởng nào tâm đắc ông lại bật dậy ghi chép, vẽ lại để sáng mai dậy làm liền.

Hai năm kể từ ngày bắt tay vào nghiên cứu chiếc máy cấy không động cơ, cuối cùng bản vẽ và các chi tiết của chiếc máy độc đáo này cũng ra đời. “Nghĩ ra bản vẽ mất thời gian lâu là thế, nhưng khi bắt tay vào thực hiện mới thấy khó khăn hơn nhiều. Từ chọn vật liệu, đo đạc đến hàn ghép các chi tiết, tất cả phải được làm

chuẩn thì máy mới hoạt động được”, ông Dung nói thêm.

Dù khó khăn người đàn ông 54 tuổi vẫn không chịu bỏ cuộc mà càng say mê. Cứ sai lại sửa, cho tới tháng 10/2015 “đưa con tinh thần” ra đời. Máy cấy không động cơ của ông Dung cấu tạo 3 phần gồm khay để mạ, tay kéo và khung gấp mạ. Khay mạ được làm bằng tôn chống gỉ, khung bằng thép U loại nhỏ, thiết kế nghiêng 45 độ để mạ có thể tự động chảy xuống khung gấp mạ. Khi tay kéo hoạt động đến đâu sẽ kéo khung gấp mạ đến đó. Cứ lần lượt 4 cây mạ một gấp sẽ được đưa vào đúng vị trí và khung đập sẽ làm nhiệm vụ như bàn tay người cấy mạ xuống đất.

“Hoàn chỉnh chiếc máy xong tôi thấy sung sướng vô cùng. Tôi đem ra thửa ruộng nhà mình cấy thử ngay. Năng suất cấy gấp 5 lần cấy tay vì mỗi lần đập thì máy cấy được 4 cây mạ. Người điều khiển máy lại không mỏi tay và có thể điều chỉnh tốc độ nhanh chậm theo ý muốn”, ông Dung kể. Thấy chiếc máy của ông làm hiệu quả, bà con quanh vùng đến xem ai cũng ngạc nhiên và đòi mua ngay cái đầu tiên ông xuất xưởng.

Ưu điểm của máy cấy không động cơ là không tốn nhiên liệu, mạ cấy thẳng hàng, khoảng cách giữa các gốc mạ được cố định là 18 cm. Máy chỉ nặng 25- 30 kg nên dễ vận chuyển, sửa chữa, sử dụng được trên nhiều loại đồng đất với năng suất cấy được một sào cho mỗi giờ làm việc.

Sau khi chế tạo thành công chiếc máy cấy không động cơ, ông Dung đã làm

thêm hàng trăm sản phẩm bán ra thị trường. Giá mỗi chiếc máy là 4 triệu đồng, trừ mọi chi phí ông được lãi khoảng 2 triệu đồng. Ban đầu máy của ông chỉ bán trong làng, rồi trong tỉnh nhưng hiện nay nhiều người ở các tỉnh khác đến đặt hàng. Có ngày ông bán ra cả chục chiếc máy cày.



Ngoài máy cày không động cơ, ông Dung còn chế tạo thêm nhiều loại máy móc hiện đại phục vụ nông nghiệp như máy tiện, máy hàn, máy thái chuối... Ảnh: Phương Vy.

Để đáp ứng được số lượng đơn đặt hàng, ông Dung phải tạm nghỉ việc sửa xe

máy để chuyên tâm vào sản xuất máy cày không động cơ. Ông cũng đầu tư thêm nhiều loại máy móc như máy cắt, máy tiện, máy hàn... phục vụ sản xuất.

Hiện ngoài việc chế tạo thành công máy cày lúa không động cơ, ông Dung còn sử dụng các động cơ xe máy cũ để chế tạo, làm ra nhiều loại máy móc khác như máy bơm nước, máy kéo, máy thái chuối...

Tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Ninh Bình lần thứ VIII (năm 2014-2015), ông Dung đã vinh dự nhận được hai giải khuyến khích cho sáng chế máy cày đa năng và máy cày không động cơ của mình.

Theo vnexpress.net, 18/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

✚ Nông dân sáng chế ổ điện đa năng nhiều tính năng ưu việt



Ông Nguyễn Minh Quan trao đổi với phóng viên

Nhiều năm nay, ông Nguyễn Minh Quan, ngụ thôn 5, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước không ngừng tìm tòi, sáng tạo ra các sản phẩm ứng dụng hiệu quả trong cuộc sống. Sau thành công

với sáng chế ổ điện đa năng, ông tiếp tục cho ra đời nhiều sản phẩm khác.

Ổ điện lò xo dự thi quốc gia

Ông Quan cho biết, thời trẻ được gia đình cho đi học nghề điện tử tại một ngôi trường tư thục ở Tây Ninh. Nhờ vốn kiến thức được tiếp thu trên ghế nhà trường nên sau này ông mở tiệm sửa chữa điện tử dân dụng. Gắn bó với nghề lâu năm, tích lũy thêm được nhiều kinh nghiệm nên ông tự tìm tòi cải tiến một số thiết bị điện tử nhằm phục vụ sinh hoạt gia đình. Đến nay sản phẩm ổ điện đa năng có thể coi là thành công nhất. Ông cho biết: “*Trên thị trường mẫu mã, hình dạng, kích cỡ các ổ điện rất*

đa dạng. Nhưng bản chất cốt lõi khi sản xuất chỉ dựa trên hai chất liệu là đồng thau và đồng đàn hồi để làm các chấu điện trong ổ. Với công thức truyền thống các chấu điện chỏi ngược luôn tồn tại khuyết điểm. Bởi khi cắm fit vào, fit điện sẽ đè xuống làm hở, cong vẹo, gãy chấu chỏi ngược trong ổ. Từ đó gây lỏng lẻo, nóng chảy ổ điện do tiếp xúc kém”.

Mày mò nghiên cứu để tìm giải pháp, ông Quan nhận định ổ điện lò xo mang tính ưu việt hơn cả. Về cấu tạo và phương pháp lấy điện, ông Quan nói: “Các bát đồng thau và lò xo được cài vào trục đồng lấy điện. Khi đây nắp các bát đồng và lò xo bị đè ép vào 2 bát đồng lấy điện nằm ở hai bên nắp. Lò xo vừa siết chặt trục đồng, vừa tạo phản lực làm bát đồng ép vào trục lấy điện. Khi cắm phích vào lực ép càng tăng, bát đồng và lò xo chuyển động ép chặt vào hai trục đồng, ép vào phích cắm, phích cắm ép chặt vào 2 bát lấy điện ở nắp đây”.

Sau đó, các bản vẽ kỹ thuật của hệ thống ổ điện được ông hoàn tất một cách chi tiết, kỹ lưỡng. Đồng thời, tận dụng tối đa công cụ thiết bị đồ điện trong gia đình, ông Quan tiến hành lắp ghép các bộ phận lại với nhau thành sản phẩm hoàn chỉnh. Sau khi sáng chế thành công sản phẩm ổ điện lò xo, ông Quan đem sử dụng trong gia đình thấy đạt hiệu quả. Sản phẩm này được ông gửi tham dự Hội thi sáng tạo toàn quốc, đoạt giải Nhất tuần. Vinh hạnh hơn, sản phẩm tiếp tục được lựa chọn tham dự vòng chung kết Gala - Nhà sáng chế 2014.

Sáng chế cần được nhân rộng

Về tính ưu việt của sáng chế, ông cho biết: “Với công thức đưa vào lực ép lò xo và kỹ thuật điều chỉnh lò xo sẽ làm tăng lực tiết diện fit cắm theo mong muốn. Vẫn sử dụng chất liệu đồng thau nhưng không cần loại đồng đàn hồi phải nhập khẩu vẫn tạo ra một loại ổ điện vượt trội. Do công thức cắm xuôi nên ổ điện này sẽ loại trừ được các vấn đề gãy hở và lỏng lẻo như các ổ điện khác”. Theo ông, nhờ tiết diện luôn chắc chắn nên khi tải những công cụ điện nặng tải ổ điện không sinh hiện tượng nóng chảy. Do vậy ổ điện có tính bền vững vượt hẳn các ổ điện thông thường, đáp ứng được nhiều lợi ích. Mặt khác người sử dụng không phải mất thời gian cắm phích vào ổ mà cứ “lắc đi lắc lại” nhiều lần để tìm điện; tiết kiệm chi phí vì không thay mới nhiều lần; thuận lợi trong sử dụng điện tại các công ty, xí nghiệp cần truyền tải nguồn điện năng lớn; an toàn không lo xảy ra cháy nổ,....



Bảng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ dành cho ông Quan

Mô hình sáng chế tuy đạt được giải thưởng cao trong một cuộc thi lớn của quốc gia nhưng việc ứng dụng vẫn còn là vấn đề tiềm năng. Lý do mấu chốt là vấn đề tài chính. Ông Quan chia sẻ: “Bản thân gia đình ông Quan còn khá nhiều khó khăn, cuộc sống phụ thuộc vào nghề sửa

chữa điện tử. Đến nay vẫn chưa có nhà đầu tư có tiềm lực tài chính đặt vấn đề khai thác và phát triển sáng chế này. Sản phẩm chủ yếu sử dụng trong phạm vi gia đình”. Những khó khăn này, một phần nào đó cản trở khả năng sáng tạo của ông Quan. Tuy nhiên, bằng sự đam mê lòng nhiệt huyết với khoa học công nghệ, ông Quan vẫn cho ra đời nhiều sáng chế khác, như: giường tự xoay hỗ trợ bệnh nhân bất

động, cầu dao chống sét, công tắc điều khiển bằng hồng ngoại,...

Liên quan đến sản phẩm ổ điện lò xo, tháng 12/2014 ông Nguyễn Minh Quan được Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Bằng khen vì có sản phẩm sáng tạo tham dự vòng chung kết Gala - Nhà sáng chế 2014.

Theo tamnhin.net, 15/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

✚ Nông dân trẻ chế tạo máy nông nghiệp đa năng

Nông dân trẻ Tạ Đình Huy (SN 1982) chế tạo máy nông nghiệp tích hợp 12 công năng, tiện ích, nhận được hơn 1.000 đơn hàng khắp cả nước.

Rẽ ngang

Sinh ra và lớn lên ở xã Thượng Vụ (Chương Mỹ, Hà Nội), học xong phổ thông, Huy không thi đại học mà quyết định học sửa chữa xe máy rồi mở cửa hàng sửa xe đông khách. Dù công việc ổn định nhưng Huy luôn canh cánh trong lòng về nông dân ở quê lao động chân tay vất vả nhưng năng suất lao động thấp.



Anh Tạ Đình Huy bên cạnh chiếc máy nông nghiệp đa năng của mình.

Năm 2005, Huy bắt tay nghiên cứu chế tạo máy nông nghiệp đa năng. Sau thời gian tìm hiểu qua mạng, xem kỹ các

mô hình, trực tiếp ra cánh đồng xem bà con lao động, Huy lên ý tưởng, vẽ mô hình máy phù hợp. Qua nhiều lần thử nghiệm thất bại, anh đã chế tạo thành công chiếc máy có công dụng làm đất, rồi nâng thêm 2 công năng: phun thuốc, bơm nước. Tuy nhiên, chiếc máy đầu tiên vẫn sơ sài, công kênh, hiệu quả thấp, chỉ hoạt động trên mô hình đồng bằng. Năm 2010, Huy quyết định bỏ hẳn nghề sửa chữa xe máy trong lúc đang ăn nên làm ra để lặn lội đến nhiều tỉnh thành tìm hiểu đặc điểm địa hình, lao động của nông dân.

Năm 2014, Huy cho ra mắt chiếc máy nông nghiệp gồm 8 chức năng hoàn chỉnh có thể cày, bừa, xới tơi đất, rạch luống, gieo hạt, làm cỏ, phun thuốc trừ sâu, bơm nước tưới tiêu. “Lúc thử nghiệm thành công, mình vỡ òa trong hạnh phúc, rung rung nước mắt. Chiếc máy đã hỗ trợ được phần lớn việc nặng nhọc cho bà con nông dân”, anh nói.

Đăng ký bản quyền, công bố sáng chế máy nông nghiệp “8 trong 1”, anh Huy nổi tiếng cả nước. Sáng chế được

đánh giá ưu việt về kỹ thuật và kinh tế. Giá thành một chiếc máy chỉ từ vài triệu đến 13 triệu đồng (tùy vào số lượng công năng), nhưng có năng suất lao động gấp hơn 5 lần sức trâu, hơn 10 lần sức người.

Máy “12 trong 1”

Không bằng lòng với những thành công đạt được, anh Huy tiếp tục đầu tư, nghiên cứu nâng cấp chiếc máy của mình. Mới đây, anh nâng cấp chiếc máy lên “12 trong 1”. Máy được bổ sung 4 công năng: Đào bùn cà phê, đảo phân vi sinh, cấy lúa, di chuyển vật nặng trong vườn. Huy cho biết, cải tiến của anh mang tính đột phá khi có thể áp dụng cả 12 công năng vào những địa hình đa dạng.

“Một phút máy đào bùn cà phê đào được 1,5m, sâu 40cm, rộng 40cm; di chuyển các vật nặng có trọng lượng vài tạ trong vườn một cách dễ dàng. Một người điều khiển máy có thể làm sạch 5 mẫu cỏ trong một buổi sáng, hay phun thuốc sâu cho 1ha chỉ trong 30 phút, giá thành sản xuất chưa tới 20 triệu đồng”, anh nói.

Những chiếc máy nông nghiệp đa năng được chế tạo 4 kiểu dáng chính tùy số lượng các công năng trên máy. Khung máy và các chi tiết, công cụ được làm từ sắt, thép công nghiệp. Kích thước máy chuẩn: Rộng 50cm, dài 120cm, cao 70cm. Tổng trọng lượng khoảng 90kg (lắp ít

công năng chỉ khoảng 40-50kg). Thân máy được trang bị động cơ xe máy, bánh răng, bánh lốp, bình xăng, ống xả khí, ghế ngồi, tay điều khiển, trục động cơ. Máy có năng suất gấp 20 lần sức người.

“Ở thân máy trang bị một chiếc trục. Khi cần dùng bộ công cụ công năng nào chỉ việc lắp ráp vào, thay đổi vận tốc trục sẽ chuyển sang công năng khác. Như phun thuốc trừ sâu, chỉ cần lắp bình thuốc, vòi phun vào vận hành. Máy nằm một chỗ, thông qua các vòi phun dài hàng chục mét có thể dễ dàng phun thuốc trên diện rộng”, anh Huy nói.

Anh Huy kể, 3 năm gần đây đã sản xuất hơn 1.000 máy theo đơn hàng của nông dân trên cả nước. Anh nhận được không ít lời mời hợp tác sản xuất từ các công ty cơ khí, nhưng đều từ chối. Về chiếc máy 12 công năng, anh cho biết, đang viết giải pháp và hoàn thiện hồ sơ đăng ký bản quyền.

Ông Đặng Đình Trắc, Phó chủ tịch xã Thượng Vực, cho biết, chiếc máy nông nghiệp “12 trong 1” được đồng đảo bà con trong xã mua và sử dụng hiệu quả. “Trong xã có hơn 100 hộ dân mua chiếc máy của Huy phục vụ nông nghiệp”, ông Trắc nói.

Theo tienphong.vn, 29/04/2016

[*Trở về đầu trang*](#)

✚ Máy xới cải tiến - nông cụ hiệu quả được nhiều người lựa chọn

Chiếc máy xới được cải tiến nhỏ gọn, dễ di chuyển trên đồng ruộng lầy lội, làm đất trồng toi xốp hơn, giá thành rẻ so với máy hiện có trên thị trường được nhiều nông dân ở Hậu Giang, Bạc Liêu,

Sóc Trăng và một số hộ nuôi tôm ở Kiên Giang lựa chọn từ nhiều năm nay.

Chiếc máy này là sản phẩm do ông Đỗ Tấn Bảy (thành phố Vị Thanh, Hậu Giang) chế tạo.

Năm 1980, ông Đỗ Tấn Bảy làm việc tại xưởng cơ khí nông nghiệp ở địa phương cho đến khi xưởng giải thể vào năm 1993.

Sau thời gian làm tại xưởng, ông đã tích lũy được kiến thức về chế tạo các loại máy móc phục vụ nông nghiệp. Sau đó, ông tự mở xưởng cơ khí của riêng mình tại thành phố Vị Thanh, chuyên sản xuất các máy móc nông cụ, chủ yếu là máy suốt lúa.

Khi nhiều loại máy gặt đập liên hợp có mặt trên thị trường, giúp cho việc gặt lúa diễn ra nhanh, tiết kiệm hơn, máy suốt lúa do xưởng cơ khí của ông Bảy sản xuất khó cạnh tranh. Trước thực tế đó, từ năm 2007, xưởng cơ khí của ông Bảy chuyển sang sản xuất máy xới.

Để tiết kiệm chi phí cho nông dân, ông nghĩ ra phương pháp cải tiến máy xới đang có sẵn trên thị trường.

Theo ông Đỗ Tấn Bảy, máy xới có sẵn trên thị trường là máy loại bốn bánh, nặng từ 3-4 tấn, do đó ông đã cải tiến khung sườn máy cho gọn nhẹ để khi hoàn thành máy chỉ nặng trên dưới 1 tấn. Trọng lượng nhẹ cũng giúp máy ít gây lún và dễ di chuyển trên đất ruộng mềm.

Khác với cách đặt bông xới phía trước, bánh lồng phía sau như kiểu máy có sẵn, ông Bảy thiết kế cho bánh lồng nằm phía trước, bông xới nằm phía sau, khi hoạt động, bông xới sẽ xới đất trước. Khi máy quay đầu lại, bông xới tiếp tục xới

hàng tiếp theo, lúc này bánh lồng làm toi đất ở hàng đã xới trước đó. Cách làm này giúp đất toi xốp, nhuyễn hơn, cây lúa dễ bám rễ cũng như hấp thụ tốt chất dinh dưỡng. Do đó, máy xới này được nhiều nông dân ưa chuộng.

Bên cạnh đó, bông xới cũng được ông Bảy thiết kế có nhiều răng dày hơn, làm đất được xới nhỏ; gai sắt trong bánh lồng được đặt xéo giúp cho việc trục đất hiệu quả và toi nhỏ hơn...

Ông Đỗ Tấn Bảy cho biết máy xới cải tiến do xưởng cơ khí của ông sản xuất có giá từ 60-90 triệu đồng tùy vào loại máy kéo theo nhu cầu của khách hàng, rẻ hơn so với máy trên thị trường có giá 300-400 triệu đồng. Mỗi tháng xưởng cơ khí của ông sản xuất trên 10 máy theo đơn đặt hàng của nông dân các tỉnh trong khu vực. Công suất máy hiện nay là 40.000 m²/ngày, đảm bảo cho máy hoạt động hiệu quả trong thời gian dài.

"Tôi đang nghĩ cách để chế tạo cho máy có thêm một bánh bừa, như vậy quá trình làm đất sẽ thêm toi xốp, hiệu quả hơn cho cây lúa phát triển," ông Đỗ Tấn Bảy cho biết thêm.

Với hiệu quả của máy xới cải tiến do xưởng cơ khí của ông Bảy sản xuất đối với nông nghiệp, năm 2015, Trung tâm Khuyến công tỉnh Hậu Giang đã hỗ trợ 80 triệu đồng mua máy phay, máy sọc có xuất xứ từ Nhật Bản để việc gia công các chi tiết của máy xới cải tiến được nhanh, chính xác và đạt chất lượng hơn.

Giám đốc Trung tâm Khuyến công tỉnh Hậu Giang Hồ Ngọc Thái cho biết với sự

hỗ trợ một phần kinh phí mua các máy gia công chi tiết của máy xới cải tiến, số lượng sản phẩm do xưởng cơ khí của ông Đỗ Tấn Bảy sản xuất tăng thêm khoảng 5 chiếc mỗi tháng, doanh thu từ 1,4 tỷ đồng/năm tăng lên 1,8 tỷ đồng/năm.

Máy xới cải tiến là một trong những sản phẩm đạt giải sản phẩm công nghiệp

✚ Mô hình dây chuyền đếm và phân loại sản phẩm



Với ý tưởng nghiên cứu thiết kế và chế tạo một mô hình đào tạo với các chức năng như thiết bị nhập ngoại nhưng có giá thành rẻ hơn nhiều để phục vụ trong công tác giảng dạy, các cán bộ, giáo viên của Trường Trung cấp nghề Cơ khí Xây dựng đã đề xuất ý tưởng thiết kế, chế tạo “Mô hình dây truyền đếm và phân loại sản phẩm” để tham gia Hội thi và phục vụ công tác giảng dạy.

Mô hình dây truyền đếm và phân loại sản phẩm

Mô hình có khả năng áp dụng giảng dạy cho các mô đun: PLC cơ bản; Thực hành Kỹ thuật số; Kỹ thuật cảm biến, điều khiển điện khí nén,... của 2 nghề: Điện công nghiệp và Điện tử công nghiệp.

Mô hình được thiết kế để đếm và phân loại sản phẩm một cách hoàn toàn tự động. Tuy nhiên trong mô hình có sử dụng

nông thôn tiêu biểu tỉnh Hậu Giang năm 2015, được tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Nam năm 2016.

Theo vietnamplus.vn, 12/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

thiết bị lập trình điều khiển PLC vì vậy có tính linh hoạt rất cao. Chỉ cần thay đổi phần mềm điều khiển là có thể áp dụng giảng dạy được các nội dung khác. Đối với từng bài tập cụ thể, học sinh sẽ nối dây trên bàn thực hành theo sơ đồ và lập trình phần mềm tương ứng với nhiệm vụ điều khiển.

Sản phẩm hoàn toàn do nhóm tác giả và sự phối hợp của tập thể cán bộ, giáo viên Trường Trung cấp nghề Cơ khí Xây dựng thiết kế, chế tạo và lắp ráp. Sản phẩm tạo hứng thú cho người học; khả năng truyền tải kiến thức, rèn luyện kỹ năng tốt; áp dụng được các tiến bộ khoa học công nghệ; phù hợp với công nghệ trong thực tế sản xuất; áp dụng giảng dạy được nhiều nghề, nhiều mô đun, nhiều bài học; có khả năng nâng cấp và mở rộng; giá thành thấp.

Sản phẩm “Mô hình dây chuyền để và phân loại sản phẩm” của Trường Trung cấp nghề Cơ khí Xây dựng tạo ra giá trị rất lớn cho xã hội, góp phần không nhỏ vào việc giảm ngân sách đầu tư cho đào tạo nghề.

Theo vista.gov.vn, 20/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

✦ Thầy giáo làng chế tạo máy làm đất mía tăng năng suất lao động

Thầy giáo Nguyễn Văn Nung (Sóc Trăng) đã chế tạo ra ‘máy vô chân ẩm mía’ giúp việc làm đất nhẹ nhàng hơn, giảm chi phí và tăng năng suất lao động.

Tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật (STKT) tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX năm 2015, vượt qua 40 giải pháp khác, giải pháp ‘Máy vô chân ẩm mía’ (hay còn gọi là máy làm đất mía, máy vun đất gốc mía) giúp bà con nông dân cắt giảm chi phí, tăng năng suất lao động đã được Ban giám khảo chấm giải Nhất. Điều đáng nói, tác giả của giải pháp này là một giáo viên dạy thể dục công tác tại một trường tiểu học ở địa phương. Đó là thầy giáo Nguyễn Văn Nung, trường Tiểu học An Thạnh 3 A (xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, Sóc Trăng).

Tại lễ trao giải, BTC đánh giá “xuất phát từ nhu cầu thực tế trong sản xuất nông nghiệp của người dân huyện Cù Lao Dung, nơi có diện tích mía lớn nhất tỉnh Sóc Trăng. Với sự đam mê của mình, qua nghiên cứu, tìm tòi, thầy Nung đã thiết kế, chế tạo chiếc máy vô chân mía gọn nhẹ, thuận tiện trong quá trình vận hành. Việc áp dụng máy vô chân mía sẽ giúp giảm giá thành trồng mía nguyên liệu, giảm công thuê mướn lao động, tăng lợi nhuận cho nông dân và góp phần vào quá trình cơ giới hóa nông nghiệp của tỉnh trong giai đoạn hiện nay”...



Thầy Nung bên sáng chế máy làm đất mía giúp tăng năng suất lao động, giảm chi phí

Chia sẻ về sáng chế giúp tăng năng suất lao động của mình, thầy Nung cho biết ngoài giờ lên lớp, thầy cùng gia đình chăm sóc 2 ha mía để tăng thu nhập và nuôi hai con ăn học. Trong quá trình sản xuất, thầy nhận thấy người trồng mía phải tốn rất nhiều chi phí, đặc biệt là khâu chăm sóc, nên sau thu hoạch, trừ các khoản thì lợi nhuận thu về không được bao nhiêu. Từ thực trạng đó, thầy Nung luôn suy nghĩ tìm cách giúp nhà nông giảm bớt chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận. Sau nhiều đêm trăn trở, đầu năm 2015, thầy quyết định phải sáng chế ra một chiếc máy làm đất dành riêng cho người trồng mía.

Được sự ủng hộ của gia đình, thầy Nung mạnh dạn bắt tay tìm tòi và sáng chế ra chiếc máy đào mương. Tuy nhiên, khi đưa vào vận hành thì chiếc máy này vừa cồng kềnh lại hoạt động không hiệu quả. Thất bại không nản, thầy tiếp tục mày mò nghiên cứu, đến tháng 6/2015, thầy đã sáng chế thành công chiếc máy làm đất và đặt tên là ‘Máy vô chân ẩm mía’.

Thông thường, nếu vun đất thủ công, mỗi người phải mất 6 ngày mới xong 1 công (1.000 m²), tiền công 600.000 đồng/công; còn sử dụng máy do thầy Nung sáng chế thì chỉ cần một người điều khiển sẽ vun được 3 công/ngày, tiền công chỉ từ 450.000 - 500.000 đồng/công. Như vậy, sử dụng chiếc máy này vừa giảm công lao động, chi phí thuê nhân công, giúp rút ngắn thời gian sản xuất, lãi cao hơn.

Theo thầy Nung, do ban đầu chưa có kinh nghiệm và dụng cụ sản xuất nên phải mất gần một tháng mới làm xong chiếc máy, chi phí đầu tư cũng rất cao. Sau khi đã thành thạo thì chỉ cần khoảng 10 ngày là hoàn thành được một máy. Đến nay, thầy Nung đã làm được 4 máy vô chân ẩm mía và được bà con mua hết, với giá 25 triệu đồng/máy. Chiếc máy này thiết kế gọn nhẹ, có bánh xe, cần số, tay thắng... nên rất dễ điều khiển. Khi đẩy nhẹ ra phía trước, máy phủ đất sang 2 bên liếp mía gọn gàng và đẹp mắt. Đất tơi xốp giúp rễ mía hoạt động tốt, dễ tưới nước, ít tốn phân bón, cho năng suất cao hơn.



Sáng chế máy vô chân ẩm mía của thầy giáo Nung đã đạt giải Nhất Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX năm 2015

Sau thành công này, thầy Nung đang tiếp tục nghiên cứu để cho ra đời máy vô chân đập trên cơ sở của máy vô chân ẩm. “Chỉ cần cải tiến thêm một số chi tiết, phụ tùng, chiếc máy vô chân đập này sẽ là chiếc máy “3 trong 1”, có thể vừa vô chân phủ, vừa vô chân ẩm, vừa vô chân đập luôn”, thầy Nung chia sẻ.

Chiếc máy “3 trong 1” được thầy lắp động cơ 15 mã lực giúp máy hoạt động mạnh hơn. Ưu điểm vượt trội của chiếc máy này là khi hoạt động, chẳng những đất sẽ được đưa vô chân mía mạnh, nhiều hơn mà máy còn tự động vét đất gọn gàng theo từng liếp, không cần sửa lại bằng tay.

Ông Mai Phước Hưng, Trưởng ban quản lý dự án phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Sóc Trăng, cho biết: “Tuy có gần 7.000 ha mía nhưng việc cơ giới hóa ở H.Cù Lao Dung vẫn chưa được quan tâm, đa phần nông dân vô đất cho mía phải làm thủ công, rất mất thời gian và tốn kém. Do đó, chiếc máy do thầy Nung sáng chế sẽ giải quyết một số khó khăn trong khâu làm đất, giúp gia tăng lợi nhuận cho người trồng mía; đồng thời góp phần không nhỏ vào việc bảo vệ và phát triển vùng nguyên liệu mía trước cơn sốt phá mía nuôi tôm như hiện nay”.

Theo <http://vietq.vn>, 15/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

🌱 Học sinh lớp 11 và thiết bị biến nước mặn thành ngọt

Nhóm thầy trò ở Bến Tre vừa thành công trong việc tạo ra thiết bị lọc nước mặn thành nước ngọt bằng cách tận dụng pin mặt trời.

Trước tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn đang diễn ra gay gắt ở đồng bằng sông Cửu Long, nhiều hộ gia đình không có nước sinh hoạt, nhóm thầy trò trường THPT Nguyễn Đình Chiểu (TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre) đã hình thành ý tưởng lọc nước mặn thành nước ngọt dùng năng lượng mặt trời. Nghiên cứu được thực hiện từ tháng 5/2015 đến nay.

Có nhiều cách để lọc nước mặn thành ngọt như khử muối, lọc bằng công nghệ nano, nhưng nhóm đã chọn chưng cất bằng cách tận dụng năng lượng mặt trời, nhằm tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và góp phần chống biến đổi khí hậu.



Thiết bị biến nước mặn thành ngọt.
Ảnh do nhóm nghiên cứu cung cấp.

Thầy Trương Hữu Dũng cho biết, thiết bị gồm ba bộ phận là phần đun sôi nước mặn được tạo bởi ống thủy tinh chân không có khả năng hấp thụ 93% lượng ánh sáng mặt trời, từ đó biến quang năng thành nhiệt năng đun sôi nước mặn. Ống trong suốt cho phép các tia sáng đi qua và phản

chiếu tối thiểu. Ống bên trong được phủ một lớp hấp thụ sơn bằng công nghệ phun mạ nên tính hấp thụ bức xạ mặt trời cao. Bên dưới là lớp máng inox để giúp hấp thụ thêm ánh sáng mặt trời.

Bộ phận thứ hai là bình bảo ôn được làm từ nhựa chịu nhiệt hình chữ T. Nhóm thiết kế hai bình nhựa có khả năng chịu nhiệt độ cao, có thể lồng vào nhau, và có một khoảng trống ở giữa để đổ lớp cách nhiệt.

Bộ phận thứ ba là bình chưng cất làm bằng kính 8 mm, cấu tạo 2 lớp. Lớp kính bên ngoài hình hộp chữ nhật trong suốt cho phép các tia sáng đi qua; lớp bên trong nhỏ hơn, có hình ngôi nhà với bề mặt được sơn đen giúp hấp thụ ánh sáng mặt trời từ chảo parabol bằng inox đặt bên dưới.

Ở giữa hai lớp kính này được hút chân không để giữ nhiệt. Một tấm inox đặt ở mặt trên "mái nhà" chứa nước mặn mát giải nhiệt để hơi nước ngưng tụ mặt dưới của "mái nhà" và chảy nghiêng xuống ống dẫn ra ngoài, đây là nước ngọt. Phần nước mặn dùng giải nhiệt có đường ống dẫn qua bình bảo ôn và có van khoá lại khi cần thì mở cho nước chảy qua.

Khung chảo parabol ở bên dưới có dạng hình nón, được làm bằng sắt và sơn chống sét. Nó được gắn trên hệ thống giá đỡ có thể xoay theo hướng mặt trời. Nhóm đã sử dụng inox có độ sáng bóng tốt, phản xạ ánh sáng tốt và không bị ôxy hóa để làm chảo parabol.



Nhóm nghiên cứu hy vọng thiết bị này có thể giúp bà con đồng bằng sông Cửu Long có nước ngọt sinh hoạt trong mùa khô hạn.

Với thiết kế như trên, người dùng sẽ đổ nước mặn vào mặt trên của bình chung cất, sau đó mở van nước sẽ chảy qua bình bảo ôn, xuống ống chân không hấp thu nhiệt từ ánh nắng mặt trời nóng lên đối lưu với nước lạnh hơn trong bình bảo ôn (tỷ trọng nước nóng nhẹ hơn nước lạnh nên nước nóng nổi lên trên, nước lạnh chìm xuống). Lúc này nước trong bình bảo ôn nóng dần lên (cao nhất trong khoảng 75 đến 85 độ C), nước nóng qua phần dưới

của bể chung cất tiếp tục hấp thu nhiệt từ chảo parabol, bốc hơi (hơi nước ngọt), ngưng tụ mặt dưới của tấm inox chảy xuống ống nhựa ra ngoài đến bình chứa nước ngọt.

Em Nguyễn Tấn Lợi cho biết, khó khăn lớn nhất là sử dụng nguồn năng lượng mặt trời. Bởi khi trời mát nhiệt sẽ bị mất ở 2 bộ phận là bình bảo ôn và bể chung cất, nên nhóm đã mất nhiều thời gian để khắc phục. Nếu đưa vào sử dụng, chiếc máy sẽ có giá thành dưới 2 triệu đồng, đạt 6 lít/ngày. Nhóm dự định tiếp tục tạo ra phiên bản mới với cải tiến hiện đại hơn.

Theo <http://vnexpress.net>,
02/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

✚ Hạn chế trộm cướp xe máy nhờ hệ thống báo động thông minh

Một nhóm sinh viên trường ĐH Nguyễn Tất Thành vừa nghiên cứu ra thiết bị khóa xe điện tử, giúp xe máy “miễn nhiễm” với tình trạng cướp giật hay trộm cắp đang hoành hành thời gian qua.

Trước tình trạng trộm cắp xe máy diễn ra ngày càng nhiều với thủ đoạn tinh vi, nhóm sinh viên khoa Cơ khí trường ĐH Nguyễn Tất Thành đã nghiên cứu và chế tạo thành công bộ thiết bị khóa xe điện tử chống trộm xe máy.

Giới thiệu về sản phẩm của mình, bạn Nguyễn Quốc Huy, sinh viên Khoa

Cơ khí, trường ĐH Nguyễn Tất Thành cho biết, hệ thống chống trộm xe máy bao gồm hai phần chính: Hệ thống còi báo và chip nhận diện người sở hữu.

Trong hai phần chính này, nhóm đã trang bị hệ thống chip thông minh, thẻ mã hóa với độ bảo mật cao và bộ nhớ lưu trữ nhằm lưu mã số của 3 thẻ chip đi kèm thiết bị...

Ông Nguyễn Quốc Dũng, giảng viên Khoa Cơ khí chia sẻ, hiện nay, trên thị trường có nhiều sản phẩm khóa chống trộm xe máy. Các sản phẩm này có thể

nhập khẩu từ nước ngoài hay lắp ráp tại Việt Nam. Nguyên tắc hoạt động của các loại khóa chống trộm này là như nhau, chỉ khác về tính năng do những thiết kế phần cứng hoặc phần mềm. Tuy nhiên, do là một thế thống riêng biệt, nên trong quá trình sử dụng, phải thường xuyên thay pin, gây bất tiện, ảnh hưởng đến người dùng.

Với hệ thống khóa chống trộm do các bạn sinh viên ĐH Nguyễn Tất Thành chế tạo, tất cả sẽ được lắp đặt vào ngay trong chính hệ thống điện của xe, nên có thể dùng chung nguồn điện của ắc quy, giúp người dùng không phải lo lắng hết pin giữa chừng khi đang sử dụng. Bên cạnh đó, do được sử dụng hệ thống chip thông minh, nên năng lượng tiêu thụ sẽ được tiết kiệm một cách triệt để.



Thiết bị chống trộm xe máy do các bạn sinh viên trường ĐH Nguyễn Tất Thành chế tạo

Về nguyên tắc hoạt động, sau khi đã lắp đặt thiết bị chống trộm, người dùng chỉ mở được hệ thống điện của xe khi có đủ 3 yếu tố: mở khóa cơ, có thẻ từ, biết vị trí quét thẻ từ.

Cụ thể, khi người sử dụng bật chìa khóa, một mạch đọc có chức năng tiếp nhận thông tin rằng có người đang muốn

mở khóa chiếc xe này. Thông tin đó sẽ được chuyển qua bộ phận xử lý và báo hiệu cho người sử dụng thông qua những tiếng “bip” và yêu cầu xác nhận bằng cách quét thẻ.

Trong một khoảng thời gian nhất định, người dùng không xác nhận bằng thẻ từ, hoặc thẻ từ không đúng với thiết bị lắp đặt, hệ thống còi báo động sẽ vang lên. Thông tin được chuyển tới bộ đóng ngắt tiếp điểm và chiếc xe sẽ bị tắt máy.

Hệ thống còn có khả năng chống lại các chìa khóa vạn năng vạm phá khóa. Khi xe máy bị bẻ khóa bằng chìa vạn năng hoặc vạm thì hệ thống chống trộm sẽ ngắt nguồn điện, tắt máy xe và đồng thời còi báo động hú liên tục.

Thậm chí, ngay cả khi trộm có chìa khóa, hệ thống vẫn có khả năng bảo vệ xe của bạn một cách an toàn do không biết vị trí nào để quét thẻ từ.

Trong trường hợp bị cướp xe, hệ thống sẽ tự động kích hoạt chế độ bảo vệ, cho phép xe chạy được trong vòng 7 giây, sau đó sẽ tự động tắt máy xe, ngắt hoàn toàn nguồn điện của xe và hú còi liên tục. Điều này giúp người sử dụng an toàn khi đã ở cách tên cướp một khoảng cách khá xa.

Đánh giá hiệu quả của đề tài nói trên, PGS.TS Trần Thị Hồng, Phó hiệu trưởng nhà trường cho biết, đây là thành công lớn của Khoa Cơ khí trong việc chế tạo ra những sản phẩm có tính ứng dụng cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Hiện tại, trường đã có kế hoạch để hỗ trợ nhóm nghiên cứu đăng ký bảo vệ

bản quyền tại Cục Sở hữu trí tuệ. Đồng thời, cho tiến hành đầu tư sản xuất thử, hoàn thiện sản phẩm, quảng bá và đưa vào thị trường trong thời gian không xa.

Theo <http://khampha.vn>, 29/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

Tro bay thành vật liệu chịu lực tốt hơn cả bê tông thường

Nguyễn Phan Anh, ĐH bách khoa TP.HCM đã tận dụng lượng tro bay từ các nhà máy nhiệt điện, tạo ra loại vật liệu Geopolymer trên dầm bê tông cốt thép có khả năng chịu lực lên đến 100 kN (kilônewton), cao hơn dầm bê tông cốt thép thường 10%.

Lo ngại với vấn đề ô nhiễm môi trường

Là một người thường xuyên quan tâm đến các vấn đề môi trường trên phương tiện thông tin đại chúng, Phan Anh nhận thấy, ô nhiễm môi trường do rác thải, khí thải và hiện tượng trái đất nóng dần do hệ quả của hiệu ứng nhà kính đã và đang là vấn đề cấp thiết của toàn xã hội.

Theo Phan Anh, một trong những nguyên nhân đóng góp một lượng lớn khí CO₂ vào bầu khí quyển là ngành công nghiệp sản xuất xi măng truyền thống. Việc sản xuất 1 tấn xi măng đồng nghĩa với việc thải ra 1 tấn khí CO₂. Trong đó khoảng 0,55 tấn là do phản ứng phân hủy đá vôi và 0,4 tấn là do quá trình đốt cháy nhiên liệu.

Các nguyên liệu tự nhiên để chế tạo xi măng như đá vôi, đất sét đã và đang bị sử dụng quá mức và có nguy cơ bị thiếu hụt trong tương lai gần.

“Vì lý do đó, một số nước đã khuyến khích phát triển một loại chất kết dính mới

có thể thay thế xi măng portland truyền thống, đó là xi măng pôlime hay còn gọi là chất kết dính Geopolymer hoặc chất kết dính kiềm hoạt hóa”- Phan Anh nói.

Bên cạnh đó, việc sử dụng lượng lớn than trong các nhà máy nhiệt điện ở Việt Nam hiện nay tạo ra một nguồn tro bay khá lớn. Theo thống kê cho thấy, tổng công suất các nhà máy nhiệt điện đốt than trong nước hiện nay khoảng 4800MW, sản lượng tro xỉ thải là 4,8 triệu tấn/năm.

Tro bay là một loại vật liệu có chứa nhiều thành phần oxit nhôm và oxit silic vô định hình nên ta chọn Geopolymer gốc tro bay chế tạo ra vật liệu bê tông Geopolymer để nghiên cứu các đặc tính của nó.



Tiến hành đổ bê tông lên mẫu dầm và các mẫu trụ.
Ảnh: Nhân vật cung cấp.

Geopolymer là loại vật liệu mới mà bản chất cơ bản của nó là một polymer vô cơ, đã được các tác giả trên thế giới

ngiên cứu từ những năm cuối của thế kỷ XX. Đây là một loại vật liệu xây dựng vô cơ mới không sử dụng xi măng mà tận dụng phế phẩm tro bay từ ngành công nghiệp nhiệt điện.

Năm 1972, Joseph Davidovits đã chế tạo thành công chủng loại vật liệu này theo một quy trình tổng hợp polymer từ các khoáng chất. Bằng cách trộn đất sét vào dung dịch alkali silicates có nồng độ kiềm cao, Joseph Davidovits có được một hợp chất ở dạng gel và được gọi là Geopolymer.

Dầm Geopolymer chịu lực cao hơn 10% dầm thường

Sau nhiều tháng tìm tòi nghiên cứu không biết mệt mỏi, Phan Anh đã tự mình thực hiện việc đúc cấu kiện dầm bê tông sử dụng chất kết dính Geopolymer. Thành phần nguyên vật liệu chế tạo bê tông geopolymer tương tự nguyên liệu chế tạo bê tông thông thường, khác biệt chủ yếu là việc sử dụng chất kết dính geopolymer thay vì xi măng.

Tiến hành đúc mẫu thí nghiệm với nhiều cấp phối khác nhau nhằm khảo sát các yếu tố trong chế tạo ảnh hưởng đến chất lượng bê tông. Chế tạo mẫu dầm BTCT (bê tông cốt thép) Geopolymer thực tế, tiến hành thí nghiệm so sánh với tính toán theo tiêu chuẩn, mô phỏng và bê tông truyền thống.

Nguyên liệu sử dụng bao gồm tro bay, đá, cát, dung dịch alkali (hỗn hợp của NaOH và thủy tinh lỏng) và nước.



Tiến hành thí nghiệm uốn dầm để kiểm tra khả năng chịu lực của dầm bê tông cốt thép. Ảnh: Nhân vật cung cấp.

Kích thước hình học dầm thí nghiệm: Rộng 200mm, cao 300mm, dài 3300mm với 2 loại đường kính thép được sử dụng, chia làm 02 tổ mẫu thí nghiệm. Sau đó, nhóm sẽ tiến hành đúc dầm.

Từ sự tương đồng về tính chất cơ lý và quy luật ứng xử cơ bản với các kết quả thí nghiệm chênh lệch không lớn, việc sử dụng Geopolymer trong thực tế là có cơ sở. Hơn nữa, so với dầm BTCT thường cùng cường độ nén, dầm Geopolymer có ưu điểm từ cốt liệu mịn hơn cải thiện tính đặc chắc và độ đồng nhất (giảm nguy cơ tạo lỗ rỗng trong cấu kiện).

Trong tương lai, Geopolymer hoàn toàn có thể sử dụng trong xây dựng hỗ trợ và thay thế cho xi măng thông thường đang gây ra ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất và nguồn nguyên liệu đang hao hụt dần (đá vôi, đất sét). Ngoài ra, Geopolymer tỏ ra có ưu thế hơn trong các môi trường nhiệt độ cao hay xâm thực mạnh.

Độ bền uốn của dầm bê tông cốt thép Geopolymer (khoảng 100 kN) cũng cao hơn dầm bê tông cốt thép thường (khoảng 90kN) là 10%.

Theo <http://khampha.vn>, 28/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

✚ Nhóm sinh viên sáng chế xích lô chạy bằng... năng lượng mặt trời



Trường và Minh bên sản phẩm xích lô do các bạn nghiên cứu chế tạo

Tận dụng nguồn ánh sáng năng mặt trời, nhóm sinh viên Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng đã nghiên cứu, chế tạo thành công xe xích lô chạy bằng nguồn năng lượng này. Sáng chế trên do ba bạn sinh viên Phạm Hồng Trường, Nguyễn Thành Minh, Lê Hoàng, cùng học Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng nghiên cứu, chế tạo đạt giải nhì tại cuộc thi “Thiết kế sản phẩm tiết kiệm năng lượng và ứng phó với biến đổi khí hậu” do Đoàn trường Đại học phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ Đà Nẵng phát động.

Phạm Hồng Trường, người đưa ý tưởng ban đầu cho biết: “Khi được phát động tham gia cuộc thi, em đã tìm hiểu và nảy sinh ý tưởng dùng năng lượng mặt trời để ứng dụng vào sản phẩm. Qua khảo sát thực tế, chúng em nhận thấy xích lô là một phần không thể thiếu của nét đẹp văn hóa du lịch. Tuy nhiên, hầu hết những người vận hành xe xích lô đều lớn tuổi nên sẽ rất tốn sức, nhất là trong thời tiết nắng nóng.

Từ đó, nhóm đã nảy sinh ý tưởng sử dụng ánh sáng năng lượng mặt trời vào việc vận hành xe xích lô”.

Các bình ác quy được bạn sinh viên đặt dưới ghế xe để hấp thụ năng lượng mặt trời qua tấm pin và thông qua bộ biến đổi điện vào động cơ giúp cho động cơ hoạt động. “Hầu hết những chiếc xích lô đều chạy ngoài trời, dưới ánh nắng mặt trời, do vậy việc hấp thụ ánh nắng qua pin để xe chạy là rất thuận lợi. Thấy năng lượng mặt trời là nguồn năng lượng sạch, sẵn có nên nhóm đã quyết định lấy ánh sáng mặt trời qua những tấm pin mặt trời thu được để vận hành xe. Sau 5 tháng nghiên cứu, chế tạo sản phẩm “Xe xích lô chạy bằng năng lượng mặt trời” của nhóm ra đời. Quy trình vận hành của xích lô là từ những tấm pin mặt trời, ánh sáng được biến đổi thành điện năng, tạo ra nguồn điện một chiều”, bạn Nguyễn Thành Minh chia sẻ thêm.

Nguồn điện này được dẫn tới bộ điều khiển là một thiết bị có chức năng tự động điều hòa dòng điện từ pin mặt trời và dòng điện nạp cho ắc-quy. Sau đó thông qua bộ biến đổi điện vào động cơ giúp cho động cơ hoạt động.

Với những tiêu chí tiện lợi khi sử dụng, dễ dàng vận hành, có độ bền sản phẩm cao, dễ thiết kế và lắp ráp, nhóm sinh viên mong muốn mang lại cho thành phố một mô hình dịch vụ xích lô mới chạy bằng nguồn năng lượng sạch thay thế việc đạp xích lô truyền thống. Việc tận dụng nguồn năng lượng được xem là vô hạn và sẵn có trong tự nhiên để vận hành xe xích

lô cũng góp phần kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, tính thẩm mỹ của sản phẩm chưa cao. Sắp tới nhóm sẽ tiếp tục hoàn thiện sản phẩm để hợp tác đưa sản phẩm này vào ứng dụng hỗ trợ phát triển du lịch địa phương.

Thầy Hồ Dương Đông, Khoa Quản lý dự án- Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng đồng hành cùng nhóm sáng chế sản

phẩm cho biết: “Đây là sản phẩm có khả năng ứng dụng thực tế cao. Hiện sáng chế của nhóm đã được Sở Khoa học công nghệ Đà Nẵng đánh giá cao có thể áp dụng vào xích lô du lịch của địa phương”.

Theo danviet.vn, 10/04/2016

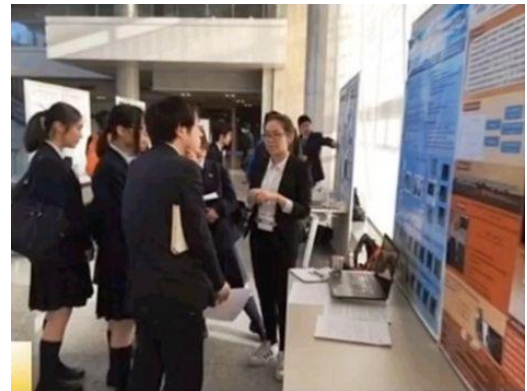
[Trở về đầu trang](#)

+ Học sinh Việt giành giải cao nhất cuộc thi công nghệ trẻ tại Nhật Bản



Hai học sinh Việt Nam là Đào Việt Tùng và Phạm Quỳnh Nhi đã lần lượt giành giải cao ở Cuộc thi Khoa học công nghệ Tsukuba diễn ra cuối tháng 3/2016 vừa qua.

Dự án “*Đánh thức cơn buồn ngủ bằng sóng não*” của Đào Việt Tùng đã giành Giải Đặc biệt, còn Giải Ba chung cuộc thuộc về Phạm Quỳnh Nhi với Đề tài “*Dùng lò vi sóng tạo ra Plasma để khử trùng*”.



Tsukuba là cuộc thi ý tưởng, công trình khoa học công nghệ cao thường niên do Ủy ban Kế hoạch Khoa học Nhật Bản tổ chức dành cho học sinh trung học phổ thông trên toàn thế giới. Vòng Chung kết cuộc thi có sự tham gia tranh tài của 48 thí sinh, đội thi đến từ nhiều quốc gia trên thế giới sau khi vượt qua hơn 3.000 đối thủ ở vòng sơ loại.

Theo vtv.vn, 04/04/2016

[Trở về đầu trang](#)

Việt Nam thử nghiệm thành công lớp máy bay bơm hơi không sấm



Việc sản xuất thành công lớp máy bay bơm hơi không sấm sẽ tạo ra một ngành nghề mới là sản xuất lớp máy bay.
(Ảnh minh họa: Thế Lập/TTXVN)

Sản phẩm lớp máy bay bơm hơi không sấm là 1 trong 6 công trình được trao giải Nhất tại hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 13.

Theo Chủ nhiệm Nguyễn Hữu Đoàn, công nghệ chế tạo lớp máy bay bơm hơi không có sấm là một vấn đề hoàn toàn mới đối với Việt Nam.

Chưa có đơn vị, cơ quan nào trong nước nghiên cứu, giải quyết vấn đề này, cũng chưa có đối tác nào của nước ngoài đầu tư hoặc liên doanh với các doanh nghiệp trong nước để sản xuất.

Đây là dạng công nghệ rất phức tạp, đòi hỏi phải có các thiết bị hiện đại. Tính toán sơ bộ để nhập dây chuyền và nhận chuyển giao công nghệ sản xuất lớp máy bay từ nước ngoài phải mất khoảng 20 triệu USD.

Điểm độc đáo và sáng tạo của công trình là dựa vào thiết bị và dây chuyền hiện có tại Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng và Viện Kỹ thuật Phòng không - Không quân để sản xuất.

Ngoài ra phải đầu tư thêm các thiết bị chuyên dùng như trống thành hình lớp, khuôn lớp, màng lưu hóa, vành ổn định sau lưu hóa và các thiết bị kiểm tra chất lượng lớp... cũng chỉ chiếm khoảng từ 5% đến 10% đối với tổng đầu tư đồng bộ dây chuyền sản xuất lớp máy bay.

Giải quyết được vấn đề này sẽ mở ra một dạng công nghệ mới và có thể áp dụng để xây dựng quy trình công nghệ cho nhiều loại lớp máy bay cùng chủng loại.

Việc hoàn thiện công nghệ được bắt đầu từ chuẩn hóa nguyên vật liệu đầu vào, trong đó 60% là cao su thiên nhiên được sản xuất tại Việt Nam, còn hầu hết các vật tư, hóa chất khác đều nhập ngoại.

Tuy nhiên các vật tư, hóa chất này được bán rộng rãi trên thị trường trong và ngoài nước và về lâu dài vẫn có thể bảo đảm được cho nhu cầu sản xuất lớp máy bay.

Quy trình công nghệ chế tạo lớp máy bay L-39 ở giai đoạn sản xuất loạt cũng được hoàn thiện theo hướng tăng cường độ kín khí cho lớp, nhất là kín khí trong điều kiện tải trọng động, lớp chịu tải mỗi theo chu kỳ, điều chỉnh kích thước chiều rộng mặt cắt lớp 430x150 của lớp xuất xưởng đạt dung sai cho phép, giảm tỷ lệ phế phẩm do không đạt kích thước.

Phương pháp đánh giá chất lượng sản phẩm lớp máy bay xuất xưởng bằng phương pháp thử nghiệm đã được dự án hoàn thiện bằng cách rà soát lại các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng sao cho chúng

đủ để phản ánh chất lượng sản phẩm và phương pháp thử, đo đạc, xử lý số liệu thí nghiệm.

Sản phẩm có khả năng cạnh tranh về chất lượng cũng như giá thành vì với chất lượng tương đương nhưng giai đoạn dự án bằng 70% giá nhập ngoại, giai đoạn sản xuất loạt, thương mại hóa sản phẩm có thể tiếp tục ổn định chất lượng và giảm giá thành.

Việc sản xuất thành công sẽ tạo ra một ngành nghề mới là sản xuất lắp máy bay, khi nó được triển khai hết công suất sẽ tạo thêm việc làm cho người lao động. Ngành Quốc phòng chủ động và kịp thời có thêm một loại phụ tùng thay thế rất cần

thiết và khan hiếm cho máy bay huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu.

Đại tá Nguyễn Hữu Đoàn là Chủ nhiệm đề tài cùng các cộng sự thuộc Viện Kỹ thuật Phòng không - Không quân, Quân chủng Phòng không - Không quân. Sản phẩm đã được sử dụng tại Trung đoàn 910, Trường sỹ quan không quân, Nha Trang, Khánh Hòa.

Theo vietnamplus.vn, 12/04/16

[Trở về đầu trang](#)

Chế tạo băng gạc cầm máu từ tinh chất lá tía tô

Tinh chất lá tía tô đã được hai bạn học sinh trường THPT Nhân Việt sử dụng trong việc chế tạo băng gạc cầm máu phục vụ cho y tế.

Từ lâu, lá tía tô đã được nhân dân ta sử dụng nhiều trong đời sống sinh hoạt hàng ngày. Ngoài các công dụng như giải cảm phong hàn, giải độc hay chế biến các món ăn, tía tô còn có khả năng cầm máu tương đối tốt.

Vậy làm cách nào để có thể áp dụng một cách tốt nhất khả năng cầm máu của lá tía tô? Trả lời câu hỏi đó, hai bạn học sinh Nguyễn Trần Nhật Tân và Đoàn Nguyễn Viễn Thân, trường THPT Nhân Việt (quận Tân Phú) đã cùng nhau nghiên cứu, thực hiện quy trình khảo sát và ứng dụng thực tế đối với loại cây này trong hồ

trợ cầm máu cho băng gạc cá nhân đang sử dụng trên thị trường.

Nhật Tân cho biết, hiện nay, băng cá nhân được sử dụng để cầm máu cho các vết thương nhỏ và không quá nghiêm trọng. Thế nhưng, đối với những vết thương lớn hơn kích thước miếng băng, hiện chúng ta chưa có một sản phẩm nào hữu hiệu để sử dụng.

“Do đó, bọn em đã nảy ra ý tưởng là làm sao phải tạo ra được một loại băng cá nhân lớn hơn, có khả năng cầm máu của vết thương hở mà vẫn giữ được tính chất tiện dụng, gọn nhẹ, dễ mang đi trong túi xách, ví, hộp sơ cứu...như các loại băng cá nhân thông thường”.

Viễn Thân cho biết, ban đầu, tía tô được mua về rửa sạch, nhặt lấy lá, bỏ cành và xay nhỏ bằng máy xay. Tiếp theo, lá tía

tô xay nhuyễn được pha thêm dung môi ethanol 95% và cho vào bình chứa 5 lít, ngâm trong 2 ngày trong điều kiện khô ráo, thoáng mát và tránh ánh nắng mặt trời. Hai ngày sau, tiến hành lọc lấy dịch chiết, thay dung môi mới và ngâm tiếp trong hai ngày.

“Ở bước tiếp theo, bọn em có hai lựa chọn để thực hiện, một là để dung môi bay hơi trong 10 ngày trong bình chứa có mặt thoáng rộng cho đến khi dịch chiết trở nên đặc, sánh. Phương pháp này tuy đơn giản, dễ làm nhưng lại phải chờ đợi trong thời gian khá dài.

Ngoài ra, cũng có thể sử dụng phương pháp cô quay làm bay hơi còn dựa trên áp suất và nhiệt. Phương pháp này làm bay hơi còn nhanh trong vài tiếng, nhưng đòi hỏi phải có máy cô quay”, Viên Thân chia sẻ.



Lá tía tô được xay nhỏ trước khi tiến hành thu dịch chiết

Sau khi thu được dịch chiết, dung dịch này sẽ được bơm vào tấm gác y tế để

tiến hành thử nghiệm khả năng cầm máu của mình.

Nhật Tân cho biết, sau khi thử nghiệm, kết quả cho thấy, việc sử dụng băng gác có chứa dịch chiết từ lá tía tô có thể cầm máu sau khoảng từ 10 đến 20 giây khi nhỏ lên bề mặt thủy tinh hoặc gác vô trùng. Trong khi ở các môi trường bình thường hoặc còn, con số này dao động từ 1 đến 3 phút.

Theo thầy Bùi Gia Hiếu, Hiệu trưởng trường THPT Nhân Việt, việc sử dụng tinh chất lá tía tô trong băng gác cầm máu là một ý tưởng mới, độc đáo và tạo ra sản phẩm ứng dụng vào việc bảo vệ và chăm sóc sức khỏe con người.

Đặc biệt, đây là vật liệu có nguồn gốc thiên nhiên, an toàn, thân thiện với môi trường nên có thể sử dụng mà không phải quá lo lắng nhiều. Trong thời gian tới, trường sẽ hỗ trợ các em trong việc phát triển đề tài cũng như thương mại hóa sản phẩm.

Được biết, trong cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp TP dành cho học sinh trung học 2015 – 2016, đề tài chế tạo băng gác cầm máu từ tinh chất lá tía tô đã xuất sắc giành giải nhất và trở thành 1 trong 18 đề tài tham dự vòng thi cấp quốc gia được tổ chức tại Đồng Nai trong thời gian tới.

Theo <http://khampha.vn>, 13/03/2016

[Trở về đầu trang](#)

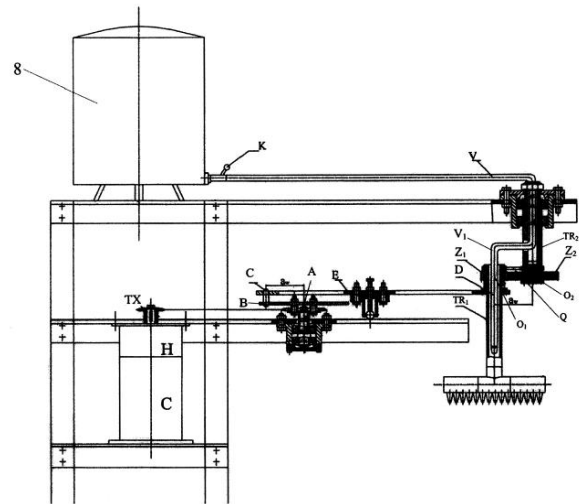
B. THÔNG TIN SÁNG CHẾ VIỆT NAM

1-0015002 THIẾT BỊ SẢN XUẤT BÁNH TRÁNG RỂ TỰ ĐỘNG

Tác giả: NGUYỄN THIÊN PHÚC

Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất bánh tráng rế tự động bao gồm: các bếp điện (1) có bộ phận hiển thị và điều chỉnh nhiệt độ; mâm quay (2) bao gồm các cang đỡ đĩa chiên (3) được bố trí tương ứng bên trên mỗi bếp điện (1); các đĩa chiên (4) được đặt trên các cang đỡ đĩa chiên (3); môđun tạo quỹ đạo đường vằn (7) có ống rót nước bột có hình chữ T ngược (TR1) có dây vòi phun nằm dọc đường sinh phía dưới, ống rót nước bột này có chuyển động hành tinh, tức là vừa quay trục tâm của nó, vừa di chuyển quanh trục tâm của bánh răng trung tâm (Z2), vì thế dòng nước bột từ dây vòi phun sẽ đan thành lá bánh tráng rế trên mặt đĩa chiên, tạo ra các đường vằn bột dạng họ đường cong xycloit; động cơ và bộ truyền động (10) để tạo chuyển động quay gián đoạn cho mâm quay (2); băng chuyển

đóng gói (11); con lăn (12) để làm phẳng lá bánh; cảm biến đếm số lá bánh chạy qua (13); và hệ thống điều khiển.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 335/2016

[Trở về đầu trang](#)

1-0015003 CHỦNG VI KHUẨN KLEBSIELLA SP. BTW8 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG LOẠI MÀU THUỐC NHUỘM VÀ CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP ENZYM LACAZA, ENZYM AZOREDUCTAZA VÀ HỢP CHẤT POLYME NGOẠI BÀO

Tác giả: Đặng Thị Cẩm Hà, Nguyễn Thị Lan Anh

Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn Klebsiella sp. BTW8 thuần khiết về mặt sinh học, trong đó chủng này có trình tự đầy đủ của đoạn gen mã hoá 16S rARN với kích thước 1194 nucleotit được đăng ký trên GenBank với số hiệu nhận biết KT318396 và các đặc tính sau đây:

- có khả năng sinh tổng hợp cả enzym lacaza ngoại bào và enzym azoreductaza nội bào;

- có khả năng sinh tổng hợp hợp chất polyme ngoại bào (extracellular polymeric substances - EPS); và

- có khả năng loại màu thuốc nhuộm trong nước và bùn thải từ nhà máy dệt nhuộm có độ pH ≥ 9 .

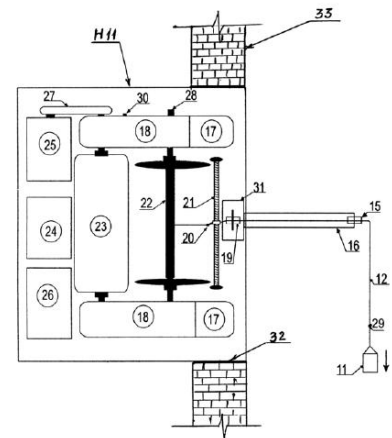


1-0015013 HỆ THỐNG THOÁT HIỂM DỪNG CHO TÒA NHÀ HOẶC CÔNG TRÌNH CAO TẦNG

Tác giả: Phạm Văn Hiệp

Sáng chế đề cập tới hệ thống thoát hiểm bao gồm động cơ và bộ phận điều khiển động cơ để điều khiển trạng thái nhả ra hoặc kéo vào một dây thoát hiểm (12). Một đầu dây thoát hiểm này được dẫn qua một hệ thống ròng rọc nằm trên tay đòn và nối với một tang quấn (22), trong khi đầu kia của dây thoát hiểm (12) được gắn chặt vào một quai đeo hoặc lồng (11). Khi người thoát hiểm đeo quai đeo hoặc đứng vào lồng, bộ phận cảm biến trọng lượng đưa tín hiệu về một mạch vi điều khiển (26), mạch vi điều khiển này điều khiển động cơ thả dây thoát hiểm (12) với một tốc độ định trước nhờ một bộ cảm biến phát hiện tốc độ gửi tín hiệu về mạch vi điều khiển này. Dưới sự điều khiển của một bộ điều tốc nối với động cơ, dây thoát hiểm (12) được thả ra khỏi tang quấn (22) cho đến khi người thoát hiểm tiếp đất an toàn. Ngay khi người thoát hiểm tiếp đất an toàn và thoát ra khỏi

ơ cấu quai đeo hoặc lồng đỡ (11), nhờ một bộ cảm biến trọng lượng, mạch vi điều khiển (26) điều khiển động cơ quay ngược chiều với chiều thoát hiểm, và kéo dây thoát hiểm về vị trí ban đầu để chuẩn bị cho lần thoát hiểm tiếp theo.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số
335/2016

[Trở về đầu trang](#)



1-0015035 THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC MẶT TỰ ĐỘNG THỦY LỰC

Tác giả: TRẦN THANH SƠN

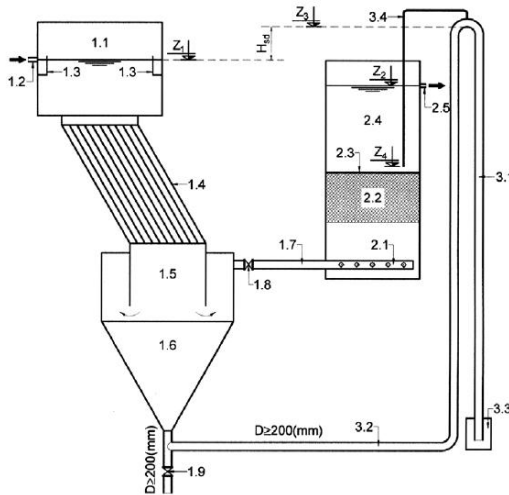
Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý nước mặt tự động thủy lực có khả năng tự động rửa cặn dựa trên nguyên lý thủy lực. Thiết bị này có kết cấu bao gồm:

Bể lắng lamen (1) gồm có bồn chứa (1.1), khối lamen (1.4) dạng tấm hoặc ống, ngăn chứa cặn (1.6), và ống xả kiệt (1.9);

Bể lọc vật liệu lọc nổi (2) gồm có hệ thống ống phân phối (2.1), lớp vật liệu

lọc nổi (2.2) bằng polyme, lưới chắn (2.3), khoang chứa (2.4), và ống dẫn nước sạch ra (2.5); và

Hệ thống ống thủy lực xả và rửa cặn tự động (3) gồm có xi-phông (3.1), phần ống dẫn cặn lắng (3.2), khóa thủy lực (3.3), và ống phá xi-phông (3.4).

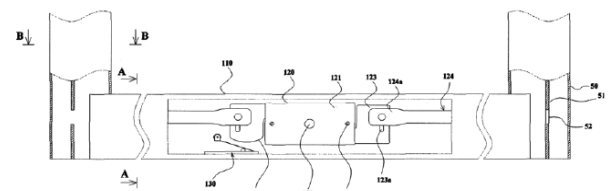


1-0015037 KHÓA DÙNG CHO CỬA CUỐN KHE THOÁNG

Tác giả: LÊ MẠNH ĐỨC

(57) Sáng chế đề cập đến khóa dùng cho cửa cuốn khe thoáng (100) bao gồm thanh nan hộp rỗng hình chữ nhật dẹt (110), khóa ngang (120) được gắn cố định tại tâm của một mặt bên trong của thanh nan hộp rỗng và role (130) được bố trí vào một mặt đáy bên trong của thanh nan hộp rỗng. Khóa ngang (120) bao gồm thân khóa (121) có ổ khóa (122) và hai đầu nối thanh khóa (123) di chuyển qua lại theo phương nằm ngang, trong đó ít nhất một đầu nối thanh khóa có một cạnh hình vòng cung (123b); và hai thanh khóa dài (124) được gắn cố định vào hai đầu nối thanh khóa tương ứng theo cách di chuyển qua lại được theo phương nằm ngang; role (130) được bố trí bên dưới đầu nối thanh khóa mà có cạnh hình vòng cung, role bao gồm thân chính (131), nút chuyển đổi (132) được bố trí trên thân chính theo cách

di chuyển lên trên và xuống dưới được, cần ép đàn hồi (133) nằm chéo bên trên nút chuyển đổi với đầu lắp (133a) được cố định vào thân chính và đầu giá chữ U (133b), con lăn (134) được bố trí vào đầu giá chữ U theo cách quay được nhờ trục xoay (135) và dây dẫn thứ nhất (136) và dây dẫn thứ hai (137) mà mỗi dây dẫn này có một đầu được nối vào thân chính và đầu còn lại được nối với bộ điều khiển động cơ của cửa cuốn khe thoáng.



1-0015069 PHƯƠNG PHÁP BÊ TÔNG HOÁ HẠT NIX THẢI CƯỜNG ĐỘ CAO

Tác giả: Trần Minh Chí, Nguyễn Minh Luân

Sáng chế đề cập tới phương pháp bê tông hóa hạt nix thải cường độ cao, sử dụng các nguyên liệu, các chất để tiến hành (theo % khối lượng).

Đá mi sàng: 38,8%

Xi măng PCB-40: 20,0%

Hạt nix: 40,0%

Hóa chất (Sika Viscocrete HE 500): 0,2%

Nước: 1,0%

Phương pháp bê tông hóa hạt nix thải cường độ cao gồm 5 bước như sau:

bước 1: chuẩn bị và định lượng nguyên liệu

bước 2: trộn đều hạt nix với xi măng khô trong 2 - 2,5 phút

bước 3: cho Sika Viscocrete HE 500 và nước vào hỗn hợp và trộn đều cho đến khi thành bê tông dẻo, thời gian 2 - 3 phút

bước 4: rót hỗn hợp bê tông dẻo vào khuôn và rung đều, thời gian từ 3 - 5 phút

bước 5: dưỡng hộ sản phẩm 24 giờ; sau đó tháo khuôn, bảo quản và đưa vào sử dụng.

Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 335/2016

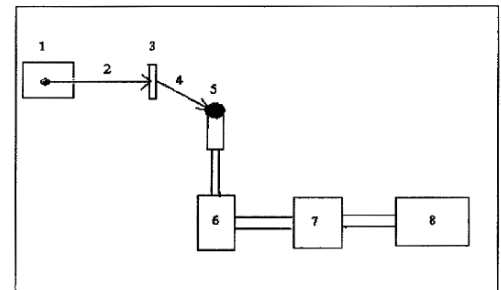
[Trở về đầu trang](#)

1-0015093 PHƯƠNG PHÁP ĐO VÀ SỬ DỤNG HÀM TÁN XẠ GAMMA ĐỂ XÁC ĐỊNH ĐỒNG THỜI NGUYÊN TỬ SỐ HIỆU DỤNG VÀ NGUYÊN TỬ LƯỢNG HIỆU DỤNG CỦA MỘT HỢP CHẤT

Tác giả: TRẦN ĐẠI NGHIỆP, NGUYỄN THÀNH CÔNG, ĐỖ THỊ NGUYỆT MINH

Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp đo và sử dụng hàm tán xạ gamma để xác định đồng thời nguyên tử số hiệu dụng (Z_{hd}) và nguyên tử lượng hiệu dụng (A_{hd}) của một hợp chất. Phương pháp theo sáng chế sử dụng một số mẫu nguyên tố chuẩn để đo tia gamma tán xạ và hấp thụ, từ đó xây dựng được các đồ thị chuẩn của tham số hàm tán xạ $S(Z,E)$ phụ thuộc vào Z hoặc A khi năng lượng E cố định. Bằng cách sử dụng các tham số đo thực nghiệm của mẫu khảo sát, cùng các đồ thị chuẩn này có thể xác định đồng thời A_{hd} và Z_{hd} cho

một hợp chất bất kỳ với độ tin cậy và độ chính xác cao.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 335/2016

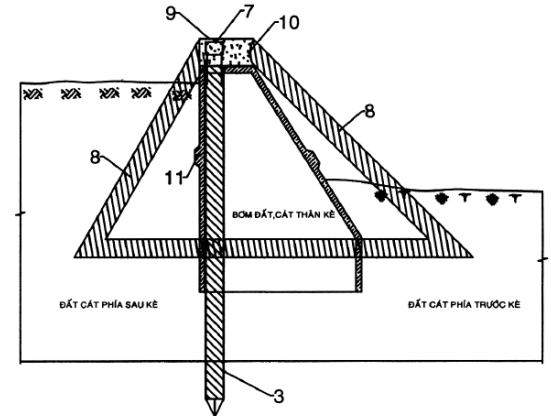
[Trở về đầu trang](#)

1-0015097 CHÂN KÈ LẮP GHÉP BẢO VỆ BỜ VÀ ĐÊ BIỂN

Tác giả: Hoàng Đức Thảo

Sáng chế đề cập đến chân kê lắp ghép bảo vệ bờ và đê biển có cấu tạo ở dạng hệ liên kết lắp ghép đồng bộ bằng hình khối, cột trụ, đà giằng nhằm giữ ổn định, chống đẩy nổi, chống trượt, chống xói chân, cho phép chuyển vị đứng, đảm bảo hệ liên kết chống đứt gãy, lún sụt cục bộ, sạt lở, xói mòn. Chân kê này bao gồm các môđun chân kê được đúc sẵn và lắp ghép với nhau, các môđun có cấu tạo ở dạng khối bê tông rỗng với bốn mặt thành bên được đổ bằng bê tông, riêng phần mặt đáy để hở, trên mặt kê hoặc thân kê có các lỗ chờ để đóng cọc chống và lỗ bơm vật liệu nhằm mục đích đưa các vật liệu (cát, đất đá chọn lọc, bê tông) vào bên trong môđun chân kê. Giải pháp theo sáng chế có khả năng tạo được hệ chân kê có chiều cao phù hợp với từng công trình nhờ khả

năng lắp ghép nhiều môđun kê theo kiểu chồng tầng giạt cấp, đồng thời tăng hiệu quả giảm sóng, chắn sóng.



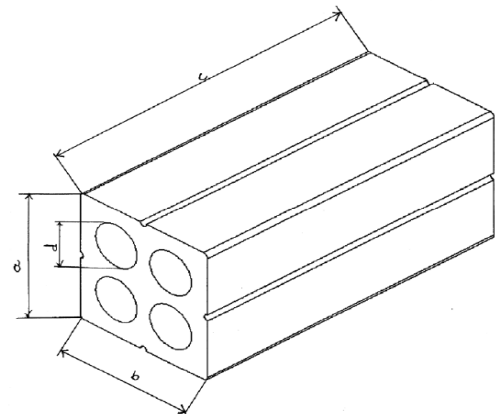
Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 335/2016

[Trở về đầu trang](#)

1-0015098 GẠCH ÔNG XI MĂNG CỐT LIỆU

Tác giả: Trần Trung Nghĩa

Sáng chế đề xuất gạch ống xi măng cốt liệu gồm cát, xi măng và phụ gia polyme, trong đó các thành phần này được định lượng theo dạng phối liệu và được tạo hình bằng cách sử dụng phương pháp ép khuôn để tạo áp lực nén chặt hỗn hợp phối liệu đã định lượng sau khi trộn với nước có độ ẩm nằm trong khoảng từ 6% đến 10%, khác biệt ở chỗ, phối liệu của gạch gồm có: khoáng silic: 64,75-77%; xi măng: 20-35%; phụ gia polyme: 0,25-3%.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 335/2016

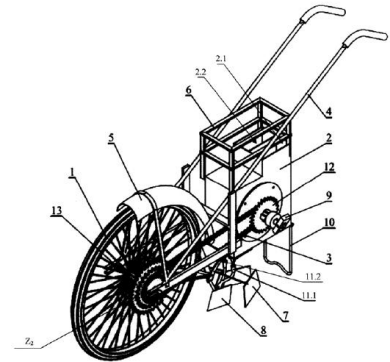
[Trở về đầu trang](#)

2-0001334 MÁY GIEO HẠT VÀ BÓN PHÂN

Tác giả: NGUYỄN VĂN ANH

Giải pháp hữu ích đề cập đến máy gieo hạt và bón phân, nhằm mục đích tăng năng suất lao động khi gieo hạt và bón phân, máy này bao gồm: bánh dẫn (1); hộp định lượng hạt và phân (2) có ngăn chứa hạt (2.1), ngăn chứa phân (2.2), trục quay (17) được gắn các lẫy móc hạt (18.1) và các lẫy móc phân (18.2) cách đều nhau theo chu vi của trục bằng đinh vít, và các tấm chắn thứ nhất, thứ hai và thứ ba (14), (15) và (16); hộp chứa hạt và phân dự phòng (6); bộ đĩa xích (13) gồm nhiều tầng đĩa xích có số lượng răng tương ứng là Z2 được lắp đồng trục vào bánh dẫn (1); bộ đĩa xích (12) gồm nhiều tầng đĩa xích có số lượng răng tương ứng là Z1 được lắp vào trục quay (19); xích (3) liên kết bộ đĩa xích (12) với bộ đĩa xích (13); bộ ly hợp (20) được lắp trượt được dọc trên một đầu của trục quay (19); ống dẫn hạt (11.1) và ống dẫn phân (11.2); lưỡi cày rãnh

(8); bộ phận gạt và lấp đất (7); bộ phận chắn đất (5); chân chống (10); và cần điều khiển (4); trong đó khoảng cách giữa các hạt cần gieo có thể điều chỉnh được bằng cách thay đổi số lượng lẫy móc hạt (18.1) và/hoặc tỷ số giữa số lượng răng tương ứng của mỗi tầng đĩa xích của bộ đĩa xích (13) và bộ đĩa xích (12).



Theo
Công báo Sở hữu công nghiệp số 335/2016

[Trở về đầu trang](#)

2-0001335 HỖ HỢP ĐƯỢC CHIẾT TỪ LÁ VỐI, LÁ ỒI VÀ LÁ SEN DÙNG ĐỂ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG

Tác giả: Trương Tuyết Mai

Giải pháp hữu ích đề xuất hỗn hợp được chiết từ lá vối, lá ổi và lá sen bao gồm các thành phần sau (% trọng lượng):

- polyphenol 30-50
- flavonoit 20-35
- nhóm chất tritepen 5-10
- gluxit 5-15

- tro 5-15,

trong đó hỗn hợp này được dùng để ức chế tăng đường huyết sau khi ăn, ổn định đường huyết lâu dài, chống rối loạn mỡ máu và chống oxy hóa ở bệnh đái tháo đường.

Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số
335/2016

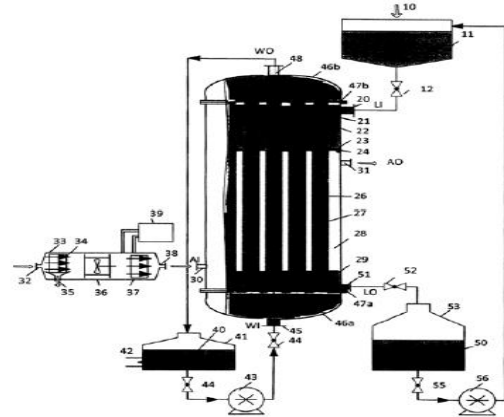
[Trở về đầu trang](#)

2-0001336 QUY TRÌNH LÀM KHÔ TÁCH NƯỚC CÁC DUNG DỊCH KÉM CHỊU NHIỆT Ở ĐIỀU KIỆN NHIỆT ĐỘ THẤP VÀ ÁP SUẤT THƯỜNG VÀ HỆ THỐNG THIẾT BỊ THỰC HIỆN QUY TRÌNH NÀY

Tác giả: Nguyễn Minh Hệ

Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình và hệ thống thiết bị làm khô tách nước các dung dịch kém chịu nhiệt ở điều kiện nhiệt độ thấp và áp suất thường. Quy trình làm khô tách nước các dung dịch kém chịu nhiệt bao gồm các bước: chuẩn bị dung dịch nguyên liệu; cấp dung dịch nguyên liệu vào thùng cao vị để chảy vào khoang chứa nguyên liệu của thiết bị làm khô tách nước; tạo màng dung dịch nguyên liệu bám theo bề mặt của các ống dẫn hướng trong thiết bị làm khô tách nước; gia nhiệt gián tiếp dung dịch nguyên liệu với nước ấm trong thiết bị làm khô tách nước để nâng dần nhiệt độ và thực hiện chu trình tách ẩm của dung dịch nguyên liệu; và thu hồi sản phẩm sau khi kết thúc chu trình tách ẩm tại thùng chứa sản phẩm có độ ẩm thấp hơn so với độ ẩm của dung dịch nguyên liệu ban đầu.

Quy trình và thiết bị làm khô tách nước này dùng tác nhân lấy ẩm là không khí khô và nóng có nhiệt độ khoảng 45°C tiếp xúc ngược chiều với dòng màng dung dịch tự chảy theo phương thẳng đứng ở bề mặt ngoài của các ống trao đổi nhiệt dưới tác động của lực trọng trường.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 335/2016

[Trở về đầu trang](#)

2-0001341 CHẾ PHẨM DÙNG ĐỂ TĂNG CƯỜNG SỨC KHỎE VÀ SINH LÝ CHO PHỤ NỮ

Tác giả: Nguyễn Thị Hương Liên

Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm dùng để tăng cường sức khỏe và sinh lý cho phụ nữ, cụ thể là chế phẩm bao gồm các thành phần: Pueraria mirifica, Tam thất, amidon, natri cacboxy metyl xenluloza, axit benzoic hoặc muối của nó, axit sorbic hoặc muối của nó, parafin rắn, than hoạt tính, erythrocine. Chế phẩm theo giải pháp hữu ích còn chứa một hoặc nhiều thành phần có tác dụng bổ khí huyết, làm đẹp da, mượt tóc

hoặc thành phần có tác dụng thanh nhiệt lương huyết, nhuận gan, lợi mật. Chế phẩm theo giải pháp hữu ích có tác dụng săn chắc và tăng kích thước ngực, chống chảy sệ, tăng tiết dịch nhờn âm đạo, chống khô âm đạo, giúp trắng da, mượt tóc cho phụ nữ.

Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 335/2016

[Trở về đầu trang](#)

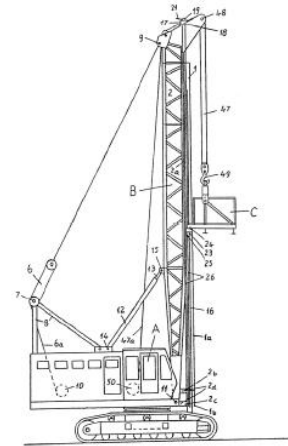


1-0015131 CẦN TRỤC BÁNH XÍCH LẮP THIẾT BỊ NÂNG TẢI BẰNG KHUNG DẪN HƯỚNG VÀ THÙNG CHỨA TẢI

Tác giả: ĐÀO HUÂN

Thiết bị nâng tải theo sáng chế bao gồm: khung dẫn hướng gồm hai thanh thép (1) đứng song song lắp vào các bộ phận cần treo vật (2), bàn tựa quay (3), bộ sát xi (4) bằng các bu lông đai ốc (2d), (2c), tạo thành khung dẫn hướng thùng chứa tải chuyên động mang tải lên cao, trên khung dẫn hướng và thùng chứa tải lắp các cơ cấu (17) điều chỉnh tốc độ, (23) kẹp hãm thùng chứa tải ngừng chuyển động. Thùng chứa tải gồm hai cang thép (27) đặt ngang, đặt đứng song song cách nhau một khoảng định trước, trên hai cang này lắp các thanh thép (28), tấm thép (29) tạo thành bộ đỡ thùng chứa tải và trên đó bố trí các thanh đứng (30), thanh chéo (31), thanh ngang (32), tấm thép che chắn (33) và cánh cửa (34) tạo thành các cạnh thùng chứa tải, hai đầu thùng chứa tải lắp hai trục (36), phía sau thùng chứa tải bố trí

hai trục (38), hai đầu trục này lắp các con lăn (39), đai ốc (40), mặt trên thùng chứa tải bố trí dầm (41) lắp vào các trục (36), mặt dưới thùng chứa tải bố trí thanh thép (46) để đặt thùng chứa tải trên mặt đất.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)



1-0015132 CẦN TRỤC BÁNH XÍCH LẮP THIẾT BỊ ÉP CỌC

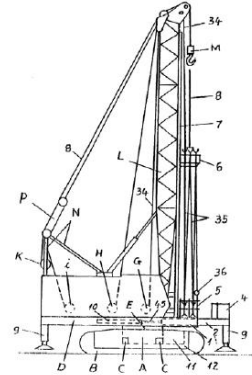
Tác giả: ĐÀO HUÂN

Cần trục bánh xích lắp thiết bị ép cọc bao gồm:

Cần trục lắp bánh xích và thiết bị ép cọc được lắp trên cần trục bánh xích, thiết bị này bao gồm: hai dầm dọc chính có kết cấu giống hệt nhau được lắp song song cách nhau một khoảng định trước vào bàn tựa quay, mỗi dầm dọc gồm các đoạn ống (1), (2) lồng vào nhau và chia ra phía trước bàn tựa quay một đoạn dài nhất định, dầm ngang (3) nối các đầu trước của

các đoạn ống (2) để tạo thành đầu khung ép cọc, trên hai đoạn ống lồng (2) lắp đối trọng (4), tại đầu trước của các đoạn ống (1) có bố trí hai cụm ròng rọc cố định (5) để luồn dây cáp, một cụm ròng rọc di động (6) được treo trên móc treo vật của cần trục bánh xích để hợp với các cụm ròng rọc cố định (5) tạo thành tổ ròng rọc truyền lực ép lên đầu cọc và thanh (7) được gắn chặt dọc theo cần treo vật của cần trục bánh xích để dẫn hướng cụm ròng rọc (6) chuyển động lên xuống đúng với dây cáp (8) vòng qua đầu cần treo vật nối

với cụm ròng rọc di động và tời đặt ở bàn tựa quay để kéo cụm ròng rọc (6) lên cao hơn chiều cao của đoạn cọc cần phải cắm sâu xuống lòng đất. Hai máy kích thủy lực (9), mỗi máy có xi lanh được gắn vào một đầu trước của đoạn ống (2) theo phương thẳng đứng, và pit tông được gắn vào tấm đế (44) đặt trên mặt đất; hai máy kích thủy lực (9), mỗi máy có xi lanh được gắn vào một đầu sau của đoạn ống (1) theo phương thẳng đứng và pit tông được gắn vào tấm đế (44) đôi trọng (11) được lắp vào đầu trước của khung sát xi của bộ di chuyển; đôi trọng (12) được lắp vào hai bên khung sát xi của bộ di chuyển.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)

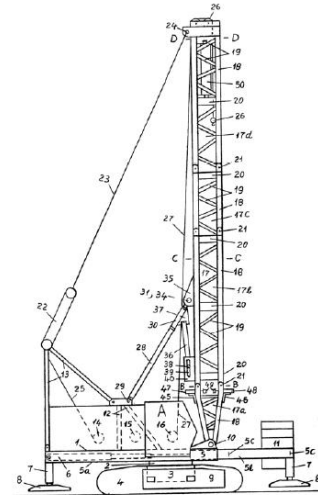
1-0015133 CẦN TRỤC BÁNH XÍCH LẮP THIẾT BỊ ÉP CỌC BẰNG MÁY KÍCH THỦY LỰC

Tác giả: ĐÀO HUÂN

Cần trục bánh xích lắp thiết bị ép cọc bằng máy kích thủy lực theo sáng chế đặc trưng ở chỗ nó bao gồm: hai dầm dọc lắp ở bàn tựa quay (1) được cấu tạo bằng các đoạn ống (5a và 5b) lồng vào nhau, bên trong mỗi đoạn dầm dọc có bố trí xi lanh - pit tông thủy lực kép (6) để khi hoạt động kéo dài các đoạn ống (5b) về phía trước để tạo thành bộ ép cọc (5) và quay được trên bộ xe di chuyển cần trục bằng các bánh xích (4), khung ép cọc (17) gồm nhiều đoạn khung (17a, 17b, 17c và 17d) được nối dài đến chiều cao mong muốn và lắp quay được xung quanh các bản lề (10) đặt trên bộ ép cọc (5) nhờ palăng (22) được lắp một đầu vào giá đỡ (13) đặt trên bộ ép cọc (5) và đầu kia được lắp vào trục (24) ở đầu trên khung (17) và đứng vững chắc ở các vị trí ép cọc bằng một cặp xi lanh - pit tông thủy lực (30) một đầu được

lắp vào trục (29) ở giá đỡ (12) đặt trên bộ ép cọc (5), còn một đầu lắp vào cặp xi lanh - pit tông (44) đặt tại phần giữa đoạn khung (17b), mỗi đoạn khung (17) gồm các thanh (18), (19) và các tấm thép (20) được lắp với nhau để tạo thành khung ép cọc, pa lăng nâng cọc (26) được lắp tại đầu trên khung (17), cơ cấu đỡ cọc (47), (48) được lắp tại đầu trên đoạn khung (17a) để đỡ cọc, điều chỉnh cọc tại vị trí ép trên mặt đất; máy kích thủy lực (50) được lắp lồng vào trong khung (17) và tự di chuyển lên cao hoặc xuống thấp ở trong khung ép cọc (17) này, máy kích thủy lực (50) gồm nhiều đoạn ống (50a, 50b, 50c) lồng vào nhau, trong máy kích có bố trí xi lanh - pit tông thủy lực kép (56) để tạo ra động lực ép lên đầu cọc, đầu trên máy kích có bố trí xi lanh - pit tông thủy lực (61) để làm điểm tựa của máy kích ở trên khung (17), đầu dưới của đoạn ống (50b)

có bố trí một cặp xi lanh - pit tông thủy lực (66) để đỡ máy kích tự di chuyển lên cao xuống thấp ở trong khung ép cọc, đầu dưới máy kích lắp đoạn ống (62) để chụp lên đầu cọc và các tấm căn vát (63) để định vị phương chiều lực ép ở máy kích đứng với tâm dọc theo chiều dài của cọc cần phải ép cắm sâu vào trong đất.



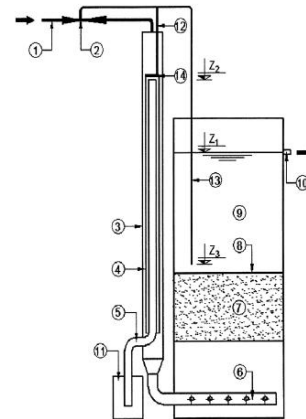
Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)

1-0015156 THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC NGẦM TỰ ĐỘNG THỦY LỰC

Tác giả: TRẦN THANH SƠN

Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý nước ngầm tự động thủy lực bao gồm: ống nạp (1) để dẫn nước ngầm vào; ejector (2) để trộn nước với không khí có một đầu được nối thông với ống nạp (1), đầu còn lại được nối thông với phần đỉnh của ống ổn định áp lực (3) của xi-phông đồng tâm (A); xi-phông đồng tâm (A) có kết cấu bao gồm ống ổn định áp lực (3), ống duy trì chân không (4) và ống thoát nước rửa lọc (5); bể lọc tự rửa (B); ống nối chân không (12); và ống phá chân không (13).



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)

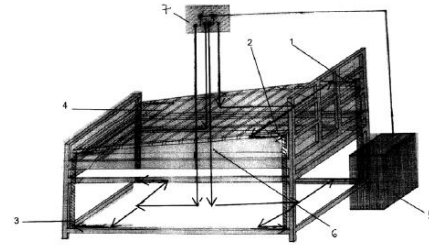
2-0001342 GIƯỜNG CHO PHÉP LÀM VỆ SINH TẠI CHỖ CHO NGƯỜI NẪM BẤT ĐỘNG

Tác giả: NGUYỄN THẾ HUY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến giường cho phép làm vệ sinh tại chỗ cho người nằm bất động bao gồm hai khung giường được lồng vào nhau, trong đó khung

cố định (1) được làm bằng sắt có bốn chân cố định, khung di động (2) được bố trí trên bốn trụ giường rộng (3), bên trong các trụ giường này có các pit tông, dây đai (4) có thể thay đổi vị trí trên khung di động, các trục khuỷu được gắn ở đầu trụ giường, bình khí nén (5) được nối với phần rộng của các trụ giường để cung cấp khí nén cho trụ giường qua các ống dẫn khí (6) để di chuyển pit tông, bảng điều khiển (7) bao gồm các tay gạt để nâng hoặc hạ giường, trong đó mặt phẳng của phần khung di động (2) nằm phía trên mặt phẳng giường cố định (1), được tạo thành bởi các dây đai để khi

pit tông di chuyển có thể nâng phần mặt phẳng bằng dây đai lên cao khỏi phần nệm cố định, hoặc được hạ xuống.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)

2-0001343 QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHỞ KHÔ VÀ PHỞ KHÔ ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG QUY TRÌNH NÀY

Tác giả: Hoàng Thị Minh Yến

Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất phở khô, khác biệt ở chỗ, phở khô thu được có độ dai, mềm mại, giàu dinh dưỡng, hoàn nguyên tốt và không làm biến dạng sợi phở sau quá trình đun nấu. Quy trình này bao gồm các công đoạn: ngâm gạo; xay; lọc; khuấy trộn; tráng hấp; ủ lạnh; cắt định lượng và sấy. Trong đó, tỷ lệ định lượng các nguyên liệu như sau:

84 phần khối lượng gạo;

14 phần khối lượng tinh bột khoai mì biến tính; và

2 phần khối lượng tinh bột khoai tây.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phở khô được sản xuất bởi quy trình này.

Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)

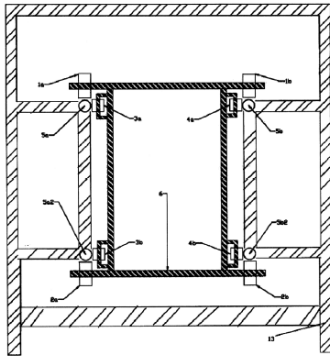
2-0001344 TÀU CAO TỐC

Tác giả: PHẠM HỒNG GIANG

Giải pháp hữu ích đề cập đến tàu cao tốc có thể vận hành ổn định, an toàn ở mọi tốc độ, giảm tối đa ma sát giữa bánh tàu với đường ray, giảm lực tác động của tàu tới đường ray còn rất nhỏ. Tàu cao tốc này bao gồm: hệ thống bánh tàu bằng vòng bi đa lớp (được tạo ra có nhiều lớp có thể trượt với nhau nhờ các vòng bi) gồm các cặp bánh tàu

((1a, 3a), (1b, 4a), (2a, 3b), (2b, 4b)) chạy trên hệ thống ray gồm bốn đường ray ((5a), (5b), (5a2), (5b2)) được bố trí tại các góc ở hai bên khung thân tàu (6). Khi tàu cao tốc vận hành, các bánh tàu tiếp xúc với các đường ray tương ứng dẫn tàu chạy ổn định, an toàn bên trong phần không gian giới hạn được tạo ra bởi bốn đường ray, các bánh tàu

bằng vòng bi đa lớp đảm bảo tàu vận hành an toàn kể cả khi một lớp vòng bi bị hỏng.



Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)

2-0001345 QUY TRÌNH CHẾ TẠO CHẤT XÚC TÁC SINH HỌC D - AMINO OXIDAZA CỐ ĐỊNH TRÊN CHẤT MANG RẮN XỐP MAO QUẢN TRUNG BÌNH (MESOCELLULAR FOAM - MCF)

Tác giả: Lê Gia Hy, Đặng Tuyết Phương, Phan Thị Hồng Thảo, Phạm Thị Bích Hợp, Nguyễn Phương Huệ, Hồ Tuyên, Bạch Thị Mai Hoa, Phí Quyết Tiến

Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế tạo chất xúc tác sinh học D- amino axit oxidaza cố định trên chất mang rắn xốp mao quản trung bình (mesocellular foam - MCF). Quy trình này bao gồm các bước:

(i) chế tạo chất mang xốp mao quản trung bình (mesocellular foam - MCF);

- (ii) chức năng hoá và hoạt hoá MCF;
- (iii) sản xuất enzym D-amino axit oxidaza (DAAO); và
- (iv) gắn enzym DAAO lên vật liệu MCF.

Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)

2-0001348 VẬT LIỆU COMPOSIT POLYME SỢI THỦY TINH

Tác giả: Nguyễn Đình Đức

Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu composit polyme sợi thủy tinh chứa các thành phần sau (% khối lượng):

3% hạt nano titan oxit, từ 10 đến 40% sợi thủy tinh, và từ 56 đến 86% nhựa

polyeste được đóng rắn bằng 1% chất đóng rắn.

Theo Công báo Sở hữu công nghiệp số 336/2016

[Trở về đầu trang](#)

C. HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

I. Sở Khoa học và Công nghệ TP. Hồ Chí Minh

1. Nghiệm thu đề tài

TT	Ngày	Tên đề tài/Dự án
1	01/04/2016	Nghiên cứu tiếp nhận công nghệ sản xuất nano Bạc và triển khai ứng dụng tại Việt Nam.
2	08/04/2016	Nghiên cứu ứng dụng LiDAR cập nhật lớp cơ sở dữ liệu giao thông thành phố Hồ Chí Minh.
3	08/04/2016	Xây dựng lực lượng chính trị của Đảng trong các dân tộc thiểu số ở thành phố Hồ Chí Minh.
4	14/04/2016	Thiết lập quy trình tạo keo fibrin từ huyết tương người.
5	15/04/2016	Nghiên cứu tác động chống co giật và dược động học của NL 197, dẫn xuất của 4(3H)-Quinazolinon.
6	15/04/2016	Tổng hợp nano bạc bằng dịch nội bào <i>Saccharomyces cerevisiae</i> .
7	15/04/2016	Gia đình trẻ ở thành phố Hồ Chí Minh - Thực trạng và khuynh hướng phát triển.
8	15/04/2016	Khảo sát khả năng kháng oxy hóa của polysaccharide tách chiết từ <i>Cordyceps sinensis</i> nuôi cấy.
9	19/04/2016	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn về hình thái, chức năng, thể lực, tâm lý, kỹ thuật cho vận động viên bóng đá U11 Tp.HCM.
10	22/04/2016	Định vị và phân loại board mạch bị lỗi thiếu linh kiện bằng công nghệ xử lý ảnh và robot.
11	26/04/2016	Nghiên cứu xây dựng kỹ thuật nhân giống in vitro cây Vàng đắng (<i>Coscium fenestratum</i> (Gaertn.) Colebr.) phục vụ bảo tồn và phát triển nguồn dược liệu quý.
12	26/04/2016	Tổng hợp vật liệu nano kẽm-đồng ứng dụng diệt nấm <i>Phytophthora capsici</i> (gây bệnh chết nhanh trên cây tiêu).

2. Giám định đề tài

TT	Ngày	Tên đề tài/Dự án
1	20/04/2016	Nghiên cứu chế tạo vật liệu composite trên cơ sở PP/TiO ₂ /Ag.
2	22/04/2016	Xây dựng đời sống văn hóa ở các xã nông thôn mới TP.HCM.

[*Trở về đầu trang*](#)

II. Các đơn vị trong nước: Nghiệm thu đề tài/Dự án

TT	Ngày	Tên đề tài/Dự án	Chủ nhiệm/CQ chủ trì
Ngành Kinh tế			
1	01/04/2016	Nghiên cứu đề xuất mô hình quản lý nguồn vốn trong lĩnh vực xóa đói, giảm nghèo ở cấp tỉnh.	TS. Trần Hồng Quang-Viện Chiến lược phát triển
2	02/04/2016	Đổi mới cơ chế quản lý tài chính khoa học và công nghệ (KH&CN) ở Việt Nam đến năm 2020.	TS. Nguyễn Trường Giang - Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính
3	04/4/2016	Đánh giá hiệu quả đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam giai đoạn 2001-2014	Thạc sỹ Hạ Thị Thu Thủy-Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia
4	06/4/2016	Tài liệu bồi dưỡng phương pháp xây dựng dự án, đề án.	TS. Trần Văn Ngợi - Viện Khoa học tổ chức nhà nước
5	12/04/2016	Điều chỉnh chính sách công nghiệp của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.	ThS. Lê Phan - Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương
6	12/4/2016	Chiến lược đô thị hóa gắn với phát triển bền vững	GS.TS. Nguyễn Đình Hương
7	14/04/2016	Đánh giá thực trạng, đề xuất chính sách, giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào sản xuất kinh doanh	PGS-TS. Trần Đình Thao - Học viện Nông nghiệp Việt Nam

		nông nghiệp.	
8	19/04/2016	Tác động của chi tiêu công đến tăng trưởng.	TS. Bùi Đại Dũng - Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN
9	19/04/2016	Nghiên cứu đề xuất giải pháp thu hút sử dụng hiệu quả vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế xã hội Nghệ An giai đoạn 2013-2020 có tính đến 2025.	TS. Vương Thị Bảo Bình- Trường Đại học Ngoại thương
Ngành Khoa học tự nhiên và Kỹ thuật			
10	01/04/2016	Ứng dụng tiến bộ, khoa học và công nghệ nâng cao hiệu quả sản xuất lúa trên đất dòn điền – đổi thửa tại HTX nông nghiệp Bình Dương, huyện Bình Sơn.	HTX nông nghiệp Bình Dương, huyện Bình Sơn tỉnh Quảng Ngãi
11	01/04/2016	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen cây giổi ăn hạt (<i>Michelia tonkinensis</i> .A chev., 1918), tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hòa Bình
12	04/04/2016	Nghiên cứu lựa chọn phương án Khoan thăm dò thẳng đứng có lấy mẫu trong hầm lò.	KS. Phạm Đình Nam – Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp- Vinacomin
13	04/04/2016	Nghiên cứu bổ sung, xây dựng và xuất bản Bộ bản đồ tai biến thiên nhiên phần đất liền Việt Nam trên cơ sở kết quả nghiên cứu từ năm 2000 đến nay.	TS. Nguyễn Quốc Thành - Viện Địa chất thuộc Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam
14	04/04/2016	Dây chuyền sản xuất tôn chống nóng.	Công ty TNHH Giang Hiền
15	05/4/2016	Nghiên cứu công nghệ và thiết bị chế tạo các chi tiết nội thất bằng nhựa cho xe khách giường nằm cao cấp mang thương hiệu Việt Nam sử dụng kỹ thuật nhiệt dẻo.	Công ty CP ô tô Trường Hải

16	07/04/2016	Nghiên cứu trồng thử nghiệm cây Hồ Đào tại huyện Hà Quảng tỉnh Cao Bằng.	Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Cao Bằng
17	14/04/2016	Hướng dẫn kỹ thuật thông hút, chuyên chở, xử lý, tái sử dụng và đổ thải phân bùn bể tự hoại.	ThS. Nguyễn Công Thịnh - Viện Môi trường đô thị và công nghiệp Việt Nam – Hiệp hội Môi trường đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam
18	25/04/2016	Nghiên cứu xây dựng quy trình phân bón hợp lý cho cây chè tại Nghệ An.	TS. Nguyễn Xuân Lai - Trường Đại học kinh tế Nghệ An- Trung tâm nghiên cứu nông hóa thổ nhưỡng
19	28/04/2016	Nghiên cứu chế tạo mốp cứng Polyruethane tỷ trọng thấp sử dụng tác nhân tạo bọt không gây phá hủy tầng ozone.	ThS Nguyễn Thị Nhật Hằng; ThS Quang Thị Ngọc Anh- Đại Học Thủ Dầu Một
20	29/04/2016	Nghiên cứu chọn tạo giống sắn cho các tỉnh phía Nam.	TS. Nguyễn Hữu Hỷ- Viện KHKT nông nghiệp miền Nam
21	14/04/2016	Thiết kế và chế tạo mô hình phương tiện giao thông hai bánh tự cân bằng sử dụng thuật toán điều khiển tiên tiến.	PGS-TS. Nguyễn Hữu Công - Đại học Thái Nguyên
22	20/04/2016	Nghiên cứu hoàn thiện quy trình quản lý cây trồng tổng hợp (ICM) áp dụng cho cây cà phê.	TS. Nguyễn Văn Báu- Viện Khoa học Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên
23	28/04/2016	Bảo tồn nguồn gen cây trà hoa vàng tại Nghệ An.	KS. Phạm Xuân Trung - Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KHCVN Nghệ An
24	29/04/2016	Dự án: Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình nuôi cá đầu vuông thương phẩm phù hợp với điều kiện huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An.	ThS. Vũ Anh Tuấn - Phòng Nông nghiệp và PTNT (UBND huyện Nghĩa Đàn)

Ngành CNTT			
25	06/04/2016	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào xây dựng quy trình xử lý công việc trong Khoa Công nghệ Thông tin, Trường Đại học Hà Nội.	ThS. Đỗ Thị Phương Thảo (chủ nhiệm) và ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc - Trường Đại học Hà Nội
26	06/04/2016	Nghiên cứu, xây dựng hệ thống trợ giúp tìm kiếm và sửa lỗi chương trình máy tính dựa trên các kỹ thuật rút gọn chương trình.	TS. Nguyễn Quang Uy; ThS Nguyễn Đình Trần Long - Viện Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ thông tin
27	20/04/2016	Nghiên cứu, ứng dụng phần mềm Maple xây dựng, thiết kế 20 bài học ảo hỗ trợ dạy và học môn Toán cao cấp trong Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.	Đại úy, ThS. Hà Mạnh Tiến - Trường Đại học PCCC
28	27/04/2016	Xây dựng mô hình thí điểm chữ ký số (CKS) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	ThS. Phan Văn Nhật - Trung tâm Công nghệ thông tin và Tin học Nghệ An
29	28/04/2016	Nghiên cứu thuật toán giảm bậc mô hình và ứng dụng trong lĩnh vực điều khiển.	GV. Vũ Ngọc Kiên - Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp
30	28/04/2016	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý công tác tiếp, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên môi trường Internet ở tỉnh Phú Thọ.	Thanh tra tỉnh Phú Thọ
Ngành Y – Dược			
31	05/04/2016	Nghiên cứu đặc điểm và các yếu tố liên quan của nhiễm trùng bệnh viện tại Hậu Giang.	BSCCKII. Nguyễn Văn Út - Sở Y tế tỉnh Hậu Giang
32	14/04/2016	Điều tra, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp can thiệp đối với trẻ tự kỷ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi chủ trì thực hiện và Th.S BSCCK II Nguyễn Tấn Đức

33	19/04/2016	Nghiên cứu bệnh giun tròn Trichocephalus spp. ở lợn tại tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn và biện pháp phòng trị.	TS. Nguyễn Thị Bích Nga - Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật
34	07/04/2016	Nghiên cứu, chế tạo thành công kit PCR đa môi chẩn đoán lao và lao kháng thuốc.	Học viện Quân y và Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á
35	29/04/2016	Ứng dụng công nghệ xúc tác quang thân môi trường để làm sạch không khí trong phòng mổ của bệnh viện.	TS. Lê Thanh Sơn - Viện Công nghệ môi trường - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên
36	31/03/2016	Nghiên cứu ứng dụng một số vật liệu nano nâng cao tính chất cơ học, vật lý và độ bền tự nhiên gỗ.	TS. Bùi Văn Ái-Viện Nghiên cứu công nghiệp rừng (Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam)
Ngành Giáo dục đào tạo			
37	05/04/2016	Nghiên cứu vận dụng phương pháp mô hình hóa trong dạy học môn Toán ở trường phổ thông.	TS. Nguyễn Danh Nam - Đại Học Thái Nguyên
38	05/04/2016	Đánh giá nhu cầu và xác lập danh mục kỹ năng sống cần trang bị cho học sinh Trung học phổ thông theo các nhóm đối tượng đặc thù.	TS. Phí Thị Hiếu - Đại học Thái Nguyên
39	13/04/2016	Đặc điểm tâm lý của giảng viên trẻ Trường Đại học Luật Hà Nội từ góc độ nghề nghiệp trong bối cảnh nâng cao chất lượng đào tạo đại học.	Trường Đại học Luật Hà Nội
40	14/04/2016	Phát triển nghề nghiệp liên tục cho giảng viên Đại học sư phạm.	TS. Lê Thị Phương Hoa-trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên
41	27/04/2016	Phân tích tác phẩm văn học ở bậc trung học trong nhà trường phổ thông từ góc độ thi pháp học.	PGS.TS Hoàng Trọng Quyền- Đại Học Thủ Dầu Một
Ngành văn hóa xã hội, Khác			

42	01/04/2016	Cơ sở khoa học xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Nguyễn Thị Phương Lan - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ
43	01/04/2016	Giải pháp phát triển văn hoá học đường ở Trường Trung học Kinh tế-Kỹ thuật Bạc Liêu (nay là Trường Cao đẳng Kinh tế-Kỹ thuật Bạc Liêu) trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Trần Công Chánh - Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu.
44	07/04/2016	Một số đặc trưng văn hóa Phú Yên.	TS. Nguyễn Thị Thu Trang- Trường Đại học Phú Yên
45	07/04/2016	Chính quyền xã với quản lý phát triển xã hội ở nước ta hiện nay.	PGS. TS. Nguyễn Minh Phương- Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ
46	08/04/2016	Lịch sử Cảnh sát QLHC về TTXH tập II (giai đoạn 1975 - 1997), quyển I (giai đoạn 1975 - 1986).	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
47	08/04/2016	Nghiên cứu đặc trưng văn hóa xứ Nghệ và giải pháp phát huy tinh hoa văn hóa xứ Nghệ nhằm phát triển kinh tế - xã hội Nghệ An bền vững.	ThS. Nguyễn Thị Thủy - Trung tâm Khoa học Xã hội & Nhân văn Nghệ An
48	10/04/2016	Những vấn đề lý luận và thực tiễn về quyền tiếp cận thông tin ở nước ta hiện nay.	GS-TS. Nguyễn Minh Thuyết - Viện KH Môi trường và Xã hội, Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
49	20/04/2016	Giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	ThS. Lưu Quang Huy - phòng Kỹ thuật hình sự (thuộc Công an tỉnh Bình Phước)
50	26/04/2016	Văn học dân gian Khánh Hòa.	ThS. Lê Khánh Mai - nguyên Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa

51	26/04/2016	Phương pháp xác định vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhà nước.	TS. Tạ Ngọc Hải - Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ
52	27/04/2016	Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân.	ThS. Nguyễn Thị Thu Huyền - Phòng Quản lý khoa học, Viện Khoa học tổ chức nhà nước

[Trở về đầu trang](#)